

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội **Email:** kdcn1@kiemdinh.gov.vn | **Website:** www.kiemdinh.gov.vn | **Điện thoại/Phone:** (024).3868 9262

MUC LUC | Table of contents

THƯ NGỎ / OPEN LETTER

04



GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ / INTRODUCTION

06

SƠ ĐỒ TỔ CHỰC / ORGANIZATIONAL CHART

HỒ SƠ PHÁP LÝ / LEGAL DOCUMENTS

HOAT ĐÔNG KIỂM ĐINH / INSPECTION ACTIVITIES

HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG; ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION; ENERGY AUDITING; RISK ASSESSMENT



NĂNG LỰC THỰC HIỆN / CAPABILITY

50

NĂNG LỰC CON NGƯỜI / HUMAN RESOURCE NĂNG LỰC THIẾT BỊ / EQUIPMENT CÁC DỊCH VU & SẢN PHẨM / PRODUCTS & SERVICES



CÁC ĐƠN VỊ LIÊN KẾT / ASSOCIATES

KHÁCH HÀNG & ĐỐI TÁC CUSTOMERS & PARTNERS

85

84



LÖI CẨM ƠN / LETTER OF GRATITUDE

86



THƯ NGO | Open letter

Lời đầu tiên, tôi xin thay mặt Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 gửi tới Quý khách hàng lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe An toàn và Thịnh vượng.

Với lực lượng nòng cốt của Trung tâm là những Kiểm định viên được đào tạo chuyên ngành kỹ thuật, có kinh nghiệm làm việc trên 25 năm, tinh thần trách nhiệm cao, được trang bị đầy đủ các thiết bị kỹ thuật hiện đại đạt tiêu chuẩn chất lượng và được kiểm định, hiệu chuẩn hàng năm. Trung tâm khẳng định đáp ứng mọi yêu cầu về con người, kỹ thuật để thực hiện dịch vụ kiểm định theo quy trình kiểm định được nhà nước ban hành, đánh giá theo Quy chuẩn, Tiêu chuẩn hiện hành.

Với chính sách chất lượng Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 cam kết:

- ★ Với phương châm "An toàn Chất lượng Hiệu quả Nhanh chóng" chúng tôi đề cao giá trị chất lượng bằng tinh thần làm việc trách nhiệm, chu đáo và sự khắt khe với chính bản thân mình trong quá trình phục vụ Khách hàng nhằm đem lại sự hài lòng cao nhất;
- ★ Không ngừng nâng cao năng lực kiểm định và thử nghiệm, đảm bảo các kết quả kiểm định, thử nghiệm đều khách quan, chính xác và tin cậy;
- ★ Tôn trọng, bình đẳng với mọi Khách hàng, không để bất kỳ điều kiện hoặc áp lực nào dẫn đến sự phân biệt đối xử giữa các Khách hàng.

Trân trọng!

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

THẠC SỸ: LÊ ÁNH DƯƠNG



First of all, on behalf of Center for Inspection of Industry 1 (SITES1), I would like to convey respectful greetings and wishes for health, safety and prosperity to all Customers.

With the core workforce of the Company consisted of inspectors with specialized technical training, more than 25 years of experience, high sense of responsibility, fully equipped with modern equipment that meet quality standards and are annually verified and calibrated, SITES1 affirms to meet all requirements for people and technology to performing inspection services according to procedures issued by the State, evaluating according to current regulations and standards.

With our quality policy, SITES 1 commits to:

- ★ Uphold the motto "Safe Quality Efficient Fast", we value quality by working with responsibility, thougtfulness and strictness to ourselves in the process of serving customers, to bring out the highest satisfaction;
- ★ Constantly improve the inspection and testing capabilities, ensuring that the results are objective, accurate and reliable;
- ★ Respect, be equal to all customers, do not allow any condition or pressure to result in discrimination between Customers.

Best regards!

DIRECTOR

MASTER: LE ANH DUONG



GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ | Introduction

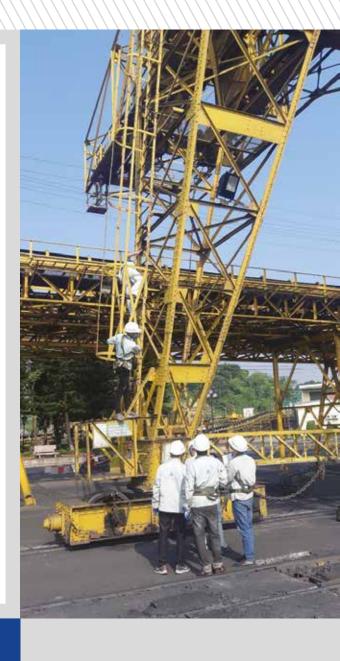
Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 là đơn vị trực thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, được thành lập ngày 27 tháng 12 năm 1995 theo Quyết định 478/QĐ-TCCB của Bộ Công nghiệp. Qua hơn 25 năm hình thành và phát triển Trung tâm trở thành một trong những đơn vị kiểm định hàng đầu ở Việt Nam, được Khách hàng tin tưởng gửi trọn niềm tin các dịch vụ kiểm định, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động...

Trong những năm qua với việc không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các kiểm định viên có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ đa lĩnh vực và việc đầu tư chiều sâu trang thiết bị đồng bộ, hiện đại; sự hợp tác Quốc tế sâu rộng; sự giúp đỡ, phối hợp của các cơ quan chức năng; sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, công nhân viên và đặc biệt là sự tin cậy, ủng hộ của các doanh nghiệp, Trung tâm đã thực hiện tốt các dự án trọng điểm, phức tạp, đảm bảo tiến độ, tuyệt đối không để xảy ra bất cứ một sự cố mất an toàn cho người và thiết bị trong sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu kiểm định ngày càng cao của các đơn vị trong và ngoài ngành Công Thương như: Khai thác khoáng sản; sản xuất điện năng (nhiệt điện, thủy điện); truyền tải và phân phối điện; sản xuất thép; sản xuất hóa chất; lọc hóa dầu; công nghiệp may mặc, da giày; sản xuất bia rượu và nước giải khát; sản xuất ô tô, xe máy;...



Center for Inspection of Industry 1 (SITES1) is a member belongs to Industrial Safety Techniques and Environment Agency, established on December 27, 1995 under Decision 478/QĐ-TCCB of the Ministry of Industry. After more than 25 years of development, SITES1 has become one of the leading inspection organization in Vietnam, trusted by customers for inspection service, occupaional safety and sanitation training, etc.

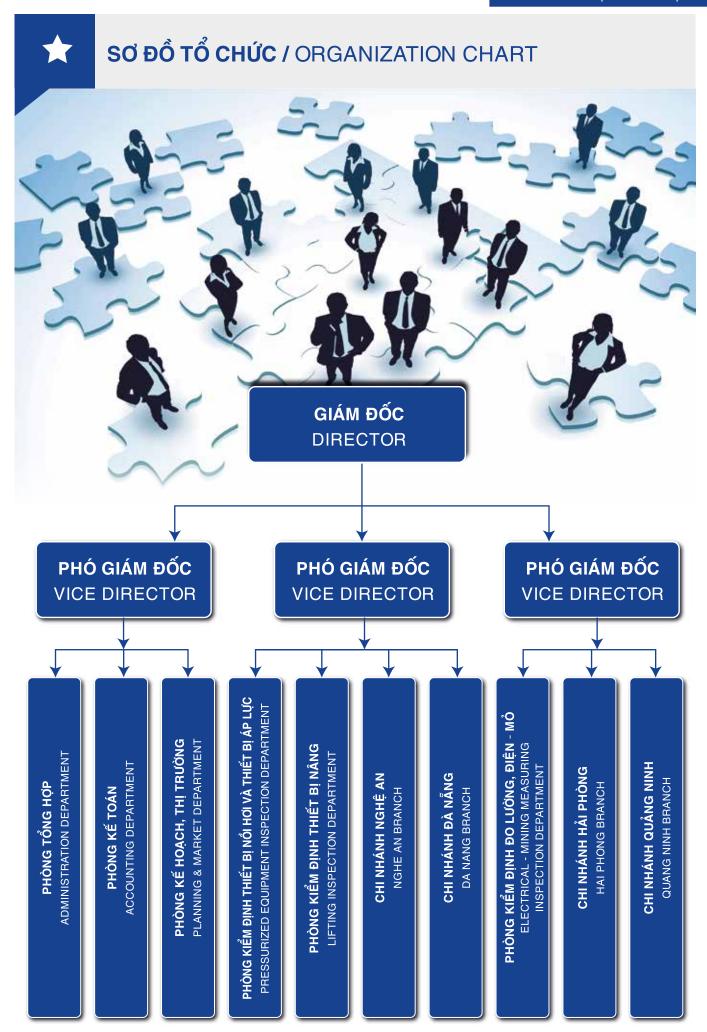
In recent years, by constantly improving the professional skills of qualified inspectors to perform multi-field tasks and in-depth investment in advanced equipment; extensive international cooperation; the support and coordination of authorities; the efforts of all employees, and especially the trust and support of many enterprises, SITES1 has successfully performed many complex key projects, ensuring progress and preventing any unsafe incidents for people and equipment in production process, meeting the increasing inspection needs of businesses inside and outside the Industry and Trade sector such as: Mining; Energy production (thermal power, hydropower); Electricity transfer and distribution; Steel production; Chemical production; Oil refining; Garment & footwear manufacturing; Beverage production; Motor vehicle production, etc.





CENTER FOR INSPECTION OF INDUSTRIAL1







HÔ SƠ PHÁP LÝ / LEGAL DOCUMENTS

QUYÉT ĐỊNH THÀNH LẬP TRUNG TÂMDECISION OF ESTABLISHMENT

BỘ CÔNG NGHIỆP MINISTRY OF INDUSTRY

BỘ CÔNG NGHIỆP

Số 473 /QĐ-TCCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 1995

QUYÉT ÐINH

Thành lập Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp trực thuộc Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp.

BỔ TRƯỚNG BỔ CÔNG NGHIỆP

- Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp;
- Xét nhu cầu công tác kiểm định thiết bị của Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp;
- Theo đề nghị của đồng chí Cục trưởng Cục Kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp và đồng chí Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYÉT ÐINH

Điều 1: Thành lập Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp trực thuộc Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp trên cơ sở hợp nhất hai Trung tâm Đăng kiểm Bộ Công nghiệp nhẹ và Bộ Công nghiệp năng cũ.

Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp có trụ sở tại Thành phố Hà Nội.

- Điều 2: Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp có những nhiệm vu chính như sau:
 - 1. Tổ chức kiểm tra, khám nghiệm nồi hơi và các thiết bị chịu áp lực, thiết bị nàng, thiết bị lạnh... cho các đơn vị sản xuất kinh doanh, sự nghiệp Ngành công nghiệp trong phạm vi cả nước theo các quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn của Nhà nước để làm cơ sở cho Cục trong việc đặng ký cấp giấy phép sử dụng theo quy định.
 - Tham gia thâm tra, xét duyệt các phương án đầu tư các thiết bị áp lực, thiết bị nâng, thiết bị lạnh...; Tham gia duyệt thiết kế chế tạo,



2

lấp đặt, sửa chữa, phục hồi và thỏa thuận thiết kế các công trình về kỹ thuật an toàn theo phân cấp quản lý của Cục.

- 3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho công nhân vận hành: nồi hơi, thiết bị chịu áp lực, thiết bị lạnh, thiết bị nâng, công nhân hàn áp lực cho các đơn vị trong Ngành công nghiệp.
- Điều3: Tổ chức của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp gồm có:
 - Giám đốc,
 - Các Phó Giám đốc,
 - Các Kiểm định viên.

Trung tâm có Chi nhánh ở Thành phố Hồ chí Minh và tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.

Biên chế của Trung tâm và các Chi nhánh do Giám đốc Trung tâm đề nghị, Cục trưởng Cục Kiểm tra Giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp quyết định.

- Điều 4: Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp là dơn vị sự nghiệp được phép thu phí và lệ phí theo quy định của Nhà nước và của Bộ, có tư cách pháp nhân, có tài khoản tại Ngân hàng và kho bạc Nhà nước, có dấu riêng để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
- Điều 5: Đồng chí Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động trình Cục và Bộ phê đuyệt, các lập các mối quan hệ công tác và tổ chức các mặt hoạt động của Trung tâm theo quy định của Nhà nước; chịu trách nhiệm về những kết luận kỹ thuật do Trung tâm tiến hành khám nghiệm.
- Điều 6 : Các đồng chí Chánh văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các vụ chức năng, Cục trưởng Cục kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp, Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhán :

- Như điều 6.
- Ngân hàng,
- Kho bậc Nhà nước.
- Litu Vu TCCB-VP.





BỘ CÔNG THƯƠNGMINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BO CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2116 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2008

QUYÉT ĐỊNH

Về việc đổi tên Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn công nghiệp I thành Trung tâm Kiểm định công nghiệp I

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cử Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cử Quyết định số 0788/QĐ-BCT ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Đổi tên Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn I thành Trung tâm Kiểm định công nghiệp I (sau đây gọi tắt là Trung tâm) trực thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
- Điều 2. Trung tâm Kiểm định công nghiệp I là đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên; có tư cách pháp nhân; được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước; có eon dấu để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Safety Industrial Technical Inspection Centre No. 1

Có trụ sở chính đặt tại: Thành phố Hà Nội.

Điều 3. Trung tâm có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Thực hiện kiểm định và cấp giấy chứng nhận về kỹ thuật an toàn cho:
- a) Các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo danh mục do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành; các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn đặc thủ chuyên ngành Công nghiệp theo danh mục do Bộ Công Thương ban hành;



2

- b) Các máy, thiết bị, vật tư khác do các cơ quan có thẩm quyền ban hành.
- Thử nghiệm, thí nghiệm, hiệu chính các thiết bị công nghiệp, bao gồm: thiết bị điện, thiết bị điện tử, cơ khí, luyện kim, khai khoáng, hóa chất, dầu khí.
- Thực hiện kiểm tra, kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa và thiết bị công nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện kiểm toán, tư vấn, chuyển giao các giải pháp tiết kiệm năng lượng.
 - 5. Thực hiện các dịch vụ:
- a) Tư vấn, quan trắc, đo kiểm, đánh giá, xử lý và chuyển giao công nghệ về môi trường công nghiệp;
- b) Giám định kỹ thuật đối với các máy, thiết bị công nghiệp; tư vấn, thiết kế, chuyển giao công nghệ đối với các máy, thiết bị, vật tư có yếu cẩu nghiêm ngặt về an toàn lao động và các máy, thiết bị, vật tư khác theo quy định;
- c) Kiểm tra kim loại và các vật liệu khác bằng các phương pháp không phá huỷ; kiểm tra an toàn điện, từ trường, chống sét, thiết bị điện, thiết bị do áp suất, thiết bị báo cháy và các lĩnh vực công nghiệp khác.
- 6. Tham gia thẩm định các giải pháp kỹ thuật an toàn các dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công các công trình xây dựng cơ bản theo sự phân công của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
 - 7. Về công tác đào tạo, huấn luyện:
- a) Phối hợp tổ chức đào tạo một số ngành nghề, bao gồm: thợ hàn áp lực, công nhân vận hành các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao đồng;
- b) Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và an toàn đặc thủ cho người lao động.
- Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm định công nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
- Thực hiện các nhiệm vụ, công tác khác do Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp giao.
 - Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm, gồm có:



3

- Lãnh đạo:
- a) Giám đốc;
- b) Các Phó giám đốc.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp về toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc, phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công.

Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động; bổ nhiệm và miễn nhiệm Giám đốc, các Phó Giảm đốc của Trung tâm.

- 2. Bộ máy giúp việc Giám đốc Trung tâm, gồm có:
- a) Một số phòng hoặc tổ chuyên môn, nghiệp vụ;
- b) Các Chi nhánh, các Trạm khám nghiệm kỳ thuật an toàn;

Việc thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị thuộc Trung tâm Kiếm định công nghiệp I do Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trưởng công nghiệp xem xét và quyết định theo để nghị của Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ và bố trí sắp xếp cán bộ, nhân viên đảm bảo nguyên tắc gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bó các quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ-thuật an toàn công nghiệp I, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp I chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ: Nội vụ; Lao động Thương binh và Xã hội; Kể hoạch và đầu tư; Tải chính; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các tính, thành phố trực thuộc TW;
- Viện Kiểm sát nhận dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Các Thứ trường:
- Website MOIT:
- Luu: VT, TCCB.

KT. BO TRUÖNG THỦ TRƯỜNG

Đỗ Hữu Hào



CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẦU TỔ CHỨC FUNCTION, MISSION, JURISDICTION, AND ORGANIZATION

CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP INDUSTRIAL SAFETY TECHNIQUES AND ENVIRONMENT AGENCY

BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 92/QĐ-ATMT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2018

QUYÉT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu thể chu công nghiệp to của Trung tâm Kiểm định công nghiệp to CÔNG VĂN ĐỀN

CUC TRUÖNG

CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 3689/QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 4805/QĐ-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương ban hành Quy định tạm thời thẩm quyền về tổ chức, biên chế, quản lý cán bộ, công chức, viên chức đối với các Vụ, Thanh tra bộ, Văn phòng bộ, Tổng cục, Cục và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục và Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1,

QUYÉT ÐINH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị trực thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương, thực hiện chức năng kiểm định kỹ thuật an toàn các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật phù hợp với chuyên môn và lĩnh vực hoạt động của Trung tâm trong phạm vi cả nước theo quy định của pháp luật.

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên, có tư cách pháp nhân; được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước; có con dấu để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Industrial Inspection Center No.1 Viết tắt: SITES 1.

Trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn





Ngày & J. tháng . 4. . năm 20 18.

CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẦU TỔ CHỨC FUNCTION, MISSION, JURISDICTION, AND ORGANIZATION

- Thực hiện kiểm định và cấp giấy chứng nhận về kỹ thuật an toàn cho:
- a) Các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;
- b) Các máy, thiết bị, vật tư thuộc danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn, thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;
 - c) Kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện;
- d) Các máy, thiết bị, vật tư khác do các cơ quan có thẩm quyền ban hành.
 - 2. Giám định và Thẩm định kỹ thuật:
 - a) Giám định kỹ thuật đối với các máy, thiết bị công nghiệp.
- b) Tham gia thẩm định giải pháp kỹ thuật an toàn các dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, công trình công nghiệp khác theo sự chỉ đạo của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
- c) Thực hiện giám định và thẩm định về kỹ thuật an toàn công nghiệp theo yêu cầu của khách hàng.
 - 3. Công tác huấn luyện và phối hợp đào tạo:
- a) Thực hiện huấn luyện kỹ thuật an toàn vệ sinh lao động đối với người sử dụng lao động, người lao động của các cơ sở, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- b) Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho kiểm định viên, kỹ thuật viên theo quy định của pháp luật.
- c) Phối hợp tổ chức thực hiện đào tạo một số ngành nghề, bao gồm: Thợ hàn áp lực, công nhân vận hành các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo yêu cầu của cơ sở, doanh nghiệp;
 - 4. Thực hiện các dịch vụ:
- a) Thử nghiệm, thí nghiệm, hiệu chính thiết bị bao gồm: Thiết bị điện, thiết bị điện tử, thiết bị cơ khí và các thiết bị công nghiệp khác.
- b) Thực hiện kiểm tra đánh giá chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa, quá trình sản xuất, dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo yêu cầu của cơ sở sản xuất, doanh nghiệp.
- c) Kiểm toán năng lượng, thử nghiệm hiệu suất năng lượng, tư vấn chuyển giao các giải pháp tiết kiệm năng lượng, quản lý năng lượng tiên tiến, ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tao.



CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẦU TỔ CHỨC FUNCTION, MISSION, JURISDICTION, AND ORGANIZATION

- d) Kiểm tra kim loại, mối hàn và các vật liệu khác bằng các phương pháp phá hủy, không phá hủy, kiểm tra đánh giá an toàn điện, điện trường, từ trường, chống sét, tiếp đất thiết bị điện, thiết bị áp lực, thiết bị phòng cháy nổ.
- e) Tư vấn, thiết kế, chuyển giao công nghệ đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và các máy, thiết bị vật tư khác theo quy định pháp luật.
- g) Hoạt động dịch vụ tư vấn về hệ thống quản lý an toàn, quản lý rủi ro và kế hoạch ứng phó sự cố, ứng cứu khẩn cấp cho các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ về khoa học công nghệ, an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường được cấp thẩm quyền giao;
- Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm định công nghiệp theo quy định của pháp luật.
- 7. Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.
- Thực hiện các nhiệm vụ, công tác khác do Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp và Bộ Công Thương giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm, gồm có:

- 1.Lãnh đạo:
- a) Giám độc;
- b) Các Phó giám đốc.

Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm do Cục trưởng bổ nhiệm, miễn sốm nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của mu Bô.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và t luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Các Phó giám đốc Trung trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công phân công.

Giám đốc Trung tâm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Trung tâm; xây dựng, trình Cục trưởng phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm.

- 2. Bộ máy giúp việc Giám đốc Trung tâm, gồm có:
- a) Phòng Tổng hợp;
- b) Phòng Kế toán;
- c) Phòng Kiểm định thiết bị nồi hơi và thiết bị chịu áp lực;
- d) Phòng Kiểm định thiết bị nâng;



3

CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC FUNCTION, MISSION, JURISDICTION, AND ORGANIZATION

- đ) Phòng Kiểm định thiết bị đo lường, điện, mỏ;
- e) Phòng Kế hoạch Thị trường;
- g) Các chi nhánh tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Việc thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị thuộc Trung tâm do Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp xem xét và quyết định theo để nghị của Giám đốc Trung tâm.

Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật viên chức cấp phòng và tương đương thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Cục.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
- 2. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng các phòng thuộc Cục, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Vu TCCB;
- Luu: VT.

CUC TRUONG

Trần Văn Lượng

VIỆN NGHIÊN CỦU PHÁT TRIỀN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 86/3/QĐ-ISSQ

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ sáu, ngày 25/5/2020) của Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng;

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số: 3002/TĐC-HCHQ ngày 23/10/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hệ thống quản lý phù hợp các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001, TCVN ISO 22000/ISO 22000, HACCP, TCVN ISO 14001/ISO 14001, TCVN ISO 13485/ISO 13485, OHSAS 18001, SA 8000, GMP, TCVN ISO/IEC 27001/ISO/IEC 27001, IATF 16949, TCVN ISO 50001/ISO 50001, ISO 15378, ISO 45001; sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 số HT 1835-21 cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1, địa chỉ tại: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, trong các lĩnh vực:
- Kiểm định và dịch vụ về kỹ thuật an toàn lao động: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; thiết bị, dụng cụ điện sử dụng ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ; phương tiện đo, chuẩn đo lưởng. Thử nghiệm trong lĩnh vực: Điện Thiết bị điện phòng nổ; Không phá hủy và Cơ.
 - Dịch vụ kiểm toán năng lượng, đánh giá rùi ro và đo vẽ bản đổ cường độ điện trường.
 - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.
- Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kế từ ngày 01/6/2021 đến ngày 31/5/2024. Trong thời gian hiệu lực của Giấy chứng nhận, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được phép sử dụng dấu chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng cấp.

Điều 3. Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có trách nhiệm duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ISO 9001:2015, thực hiện nghĩa vụ giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành.//

Nơi nhận:

- Như Điều 1;

- Luu: TTCN.

PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ngô Cất Chẳng

Ngày ban hành: 01/8/2013

BM.VCL.08.18



GIÁY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015CERTIFICATE - ISO 9001:2015



VIỆN NGHIÊN CỬU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 8609 /QĐ-ISSQ

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỀN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ sáu, ngày 25/5/2020) của Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng;

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số: 3002/TĐC-HCHQ ngày 23/10/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hệ thống quản lý phủ hợp các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001, TCVN ISO 22000/ISO 22000, HACCP, TCVN ISO 14001/ISO 14001, TCVN ISO 13485/ISO 13485, OHSAS 18001, SA 8000, GMP, TCVN ISO/IEC 27001/ISO/IEC 27001, IATF 16949, TCVN ISO 50001/ISO 50001, ISO 15378, ISO 45001; sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy,

OUYÉT ÐINH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 45001:2018 số HS 324-21 cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1, địa chỉ tại: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, trong các lĩnh vực:
- Kiểm định và dịch vụ về kỹ thuật an toàn lao động: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; thiết bị, dụng cụ điện sử dụng ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ; phương tiện đo, chuẩn đo lường. Thử nghiệm trong lĩnh vực: Điện Thiết bị điện phòng nổ; Không phá hủy và Cơ.
 - Dịch vụ kiểm toán năng lượng, đánh giá rùi ro và đo vẽ bản đồ cường độ điện trường.
 - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.
- Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kể từ ngày 01/6/2021 đến ngày 31/5/2024. Trong thời gian hiệu lực của Giấy chứng nhận, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được phép sử dụng dấu chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng cấp.
- Điều 3. Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có trách nhiệm duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ISO 45001:2018 và thực hiện nghĩa vụ giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành.//

Nơi nhận:

- Như Điều 1;

- Luu: TTCN.

KT. VIEN TRUONG PHO VIEN TRUONG

eu chuẩn Luane Mặt chống Tháng

Ngày ban hành: 01/8/2013

BM.VCL.08.18



GIÁY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015 CERTIFICATE - ISO 45001:2018



VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỀN TIỀU CHUẨN CHÁT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: \$6M /QĐ-ISSQ

Hà Nội, ngày 0/ tháng & năm 2021

QUYẾT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỀN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ sáu, ngày 25/5/2020) của Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng;

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số: 3002/TĐC-HCHQ ngày 23/10/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hệ thống quản lý phủ hợp các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001, TCVN ISO 22000/ISO 22000, HACCP, TCVN ISO 14001/ISO 14001, TCVN ISO 13485/ISO 13485, OHSAS 18001, SA 8000, GMP, TCVN ISO/IEC 27001/ISO/IEC 27001, IATF 16949, TCVN ISO 50001/ISO 50001, ISO 15378, ISO 45001; sán phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 14001:2015 số HM 474-21 cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1, địa chi tại: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, trong các lĩnh vực:

- Kiểm định và dịch vụ về kỹ thuật an toàn lao động: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; thiết bị, dụng cụ điện sử dụng ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ; phương tiện đo, chuẩn đo lường. Thử nghiệm trong lĩnh vực: Điện Thiết bị điện phòng nổ; Không phá hủy và Cơ.
 - Dịch vụ kiểm toán năng lượng, đánh giá rùi ro và đo vẽ bản đồ cường độ điện trường.
 - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kể từ ngày 01/6/2021 đến ngày 31/5/2024. Trong thời gian hiệu lực của Giấy chứng nhận, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được phép sử dụng dấu chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lương cấp.

Điều 3. Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có trách nhiệm duy trì, cải tiến hệ thống quản lý môi trường phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ISO 14001:2015 và thực hiện nghĩa vụ giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành 4.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Luru: TTCN.

PHÓ VIỆN TRƯỞNG PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ngô Cất Chắng

Ngày ban hành: 01/8/2013

BM.VCL.08.18



GIÁY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015 CERTIFICATE - ISO 14001:2015





HOAT ĐÔNG KIỂM ĐỊNH / INSPECTION ACTIVITIES

TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ:
THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BỘ CÔNG THƯƠNGMINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

4609 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2017

QUYÉT ĐINH

Về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Bố trưởng Bộ Công Thương quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lào động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, cụ thể:
- Địa chỉ trụ sở: Tầng 3, số 91 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
 - 2. Pham vi được thực hiện kiểm định (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).
 - 3. Số Giấy chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT.
 - Điều 2. Quyết định này có hiệu lực 05 năm, kể từ ngày ký.



PHŲ LŲC

PHAM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH (Ban hành kèm theo Quyết định số 4609 /QĐ-BCT ngày 4/ tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên đối tượng kiểm định (Theo phân loại tại Thông tư số 09/2017/TT-BCT)	Ghi chú
1	Nồi hơi nhà máy điện	Thuộc nhóm A Thông tư số 09/2017/TT-BCT
2	 Nồi hơi công nghiệp (áp suất trên 16 bar). Bình chịu áp lực. Hệ thống đường ống dẫn hơi và nước nóng. 	Thuộc nhóm B Thông tư số 09/2017/TT-BCT
3	 Bồn chứa LPG. Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại. Hệ thống nạp/ Trạm nạp LPG. Hệ thống cung cấp/ Trạm cấp LPG. 	Thuộc nhóm C Thông tư số 09/2017/TT-BCT
4	Chai chứa LPG	Thuộc nhóm D Thông tư số 09/2017/TT-BCT
5	Cột chống thủy lực đơn, giá khung di động và dàn chống tự hành sử dụng trong khai thác hầm lò.	Thuộc nhóm E Thông tư số 09/2017/TT-BCT
6	Tời, trục tải mỏ.	Thuộc nhóm G Thông tư số 09/2017/TT BCT
7	Thiết bị điện phòng nổ.	Thuộc nhóm H Thông tư số 09/2017/TT-BCT
8	Máy nổ mìn điện (trừ máy nổ mìn điện phòng nổ).	Thuộc nhóm I Thông tư số 09/2017/TT-BCT



CHỨNG NHÂN BÔ CÔNG THƯƠNG MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÂY CHÚNG NHẬN

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ trụ sở: Tầng 3, số 91 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Mã số đăng ký chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

ĐƯỢC CHÚNG NHẠN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỆM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG PHAM VI KIÉM ĐỊNH:

Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương, bao gồm các đối tượng kiểm định:

TT	TT	Tên đối tượng kiễm định (Theo phân loại tại Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương)
I	1	Nồi hơi nhà máy điện.
Ì	2	Nồi hơi công nghiệp (áp suất trên 16 bar); Bình chịu áp lực; Hệ thống đường ống dẫn

- hơi và nước nóng. Bồn chứa LPG; Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại; Hệ thống nạp/ Trạm
- nạp LPG; Hệ thống cung cấp/ Trạm cấp LPG.
- Chai chứa LPG.
- Cột chống thủy lực đơn, giá khung di động và dàn chống tự hành sử dụng trong khai thác hầm lò.
- Tời, trục tài mỏ.
- 7 Thiết bị điện phòng nổ.
- Máy nổ mìn điện (trừ máy nổ mìn điện phòng nổ).

(Theo Quyết định số 4609 /QĐ-BCT ngàyM tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động)

Ngày cấp:

tháng 12 năm 2017 Ngày hết hiệu lực: M tháng 12 năm 2022

Cấp lần thứ: 01./.

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2017 KT, BO TRƯỜNG

THÚ TRƯỜNG

Hoàng Quốc Vượng



BỘ CÔNG THƯƠNGMINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1099/GCNHĐKĐ-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2017

GIÁY CHÚNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương chứng nhận:

 Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

Địa chỉ: Tầng 3, số 91 Đinh Tiên Hoàng, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 04,38689262, Fax: 04,38689257, Email: ttkdcn1@vnn.vn.

Đã đăng ký hoạt động kiểm định đối với ngành Công Thương trong lĩnh vực kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện sử dụng ở môi trường không có nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ, có cấp điện áp từ 1.000V trở lên như sau:

- Máy biến áp, Quy trình kiểm định số QD.P3.16;
- Máy cắt, Quy trình kiểm định số QD.P3.17;
- Chống sét van, Quy trình kiểm định số QD.P3.18;
- Cáp điện, Quy trình kiểm định số QD.P3.19;
- Cầu dao cách ly, cầu dao tiếp địa, Quy trình kiểm định số QD.P3.20;
- Sào cách điện, Quy trình kiểm định số QD.P3.21.
- Số đăng ký: 003/2017/GCNHĐKĐ.
- Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT Kiểm định công nghiệp 1;
- Bộ KH&CN (để b/c);

- Luu: VT, ATMT, ho so.

KT. BO TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG

Hoàng Quốc Vượng

BÔ CÔNG THƯƠNG MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

BÔ CÔNG THƯƠNG

CÓNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 676 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 22 Ba A3 Nan SoA C

QUYÉT ĐỊNH Về việc chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

RUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 CÔNG VĂN ĐỀN Ső:.7.6.... Ngày 28 tháng .3. . năm 2019

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Nghi đinh số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 và Nghi đinh số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghi định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyển ngành;

Căn cứ Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về quy định quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương và Thông tư số 33/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung mã số HS trong Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 29/2017/TT-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2017 của B trưởng Bộ Công Thương Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cha khí dầu mô hóa lỏng mini;

Căn cứ Biên bản đánh giá Tổ chức đánh giá sự phù hợp đổi với các sản phẩm hàng hóa nhóm 2 của Hội đồng đánh giá năng lực của Trung tâm kiểm định công nghiệp 1 ngày 10 tháng 12 năm 2018;

Theo đề nghị của Vụ trường Vụ Khoa học và Công nghệ,

OUYÉT ĐINH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm kiểm định công nghiệp 1, địa chỉ Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuết quận Bắc Từ Liêm,







thành phố Hà Nội thực hiện chứrng nhận các sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nh⊕m quản lý của Bộ Công Thương và QCVN 02:2017/BCT. Danh sách các s≩n phẩm hàng hóa trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

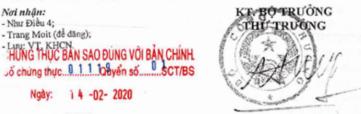
Mã số chi định của Trung tâm kiểm định công nghiệp I đối với việc đánh giá các sản phẩm hàng hóa như sau: 01.19.CN-N2 (Đối với lĩnh vực chứng nhận).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực 03 năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trung tâm kiểm đị rìh công nghiệp 1 có trách nhiệm:

- Thực hiện việc chứng th ận các sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;
- Lập danh sách các lô hìng đã tiến hành đánh giá sự phù hợp và báo cáo Bộ
 Công Thương vào tuần cuối cù ng của hàng quý;
- Chịu sự đánh giá hàng năm của Bộ Công Thương đối với các lĩnh vực được chỉ định đối với sản phẩm hàng hóa trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòn g Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Kiểm định côn g nghiệp 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Cao Quốc Hưng

văn phòng là công chứng là Từ Liệm s công chứng Viên Lê Chi Lan



Phụ lục

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM HÀNG HÓA LĨNH VỰC CHỨNG NHẬN

(Kèm theo Quyết định số 676 /QĐ-BCT ngày Litháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên sản phẩm hàng, hóa	Tiêu chuẩn/ Quy
		chuẩn
1.	Nổi hơi nhà máy điện	TCVN 5346:1991
	Nồi hơi có kết cấu không lấp trên các phương tiện giao thông vận tải, áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar dùng trong công nghiệp	TCVN 7704:2007;
2.		TCVN 6413:1998;
2.		TCVN 6008:2010;
		TCVN 5346:1991;
	Nồi đun nước nóng có nhiệt độ môi chất trên 115°C dùng trong công nghiệp	TCVN 6008:2010;
3.		TCVN 5346:1991;
		TCVN 7704:2007;
	Bình chịu áp lực có kết cấu không lấp trên các phương tiện	TCVN 8366:2010;
4.	giao thông vận tải, áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7	TCVN 6155:1996;
	bar (không kể áp suất thủy tĩnh) dùng trong công nghiệp	TCVN 6156:1996;
	(8p)) 0 0 0 p	TCVN 6008:2010;
		TCVN 8366:2010;
	Bồn chứa LPG có kết cấu không lấp trên các phương tiện	TCVN 6155:1996;
5.	giao thông vận tải	TCVN 6156:1996;
		TCVN 7441:2004;
		TCVN 6486 : 2010;
6.	Chai chứa LPG	QCVN 04:2013/BCT
_	Cột chống thủy lực đơn, Giá khung di động và dàn chống	
7.	tự hành cấu tạo từ các cột chống thủy lực đơn sử dụng	QCVN 01:2011/BCT
	trong việc chống giữ lò trong khai thác hằm lò	TOTAL COLUMN
		TCVN 4244:2005; NG
	This can all a fall and a second at a late of a fall a	TCVN 5206:1990; UNG
8.	Tời, trục tải có tải trọng từ 10000 N trở lên và có góc nâng	TCVN 5207:1990; EM
	từ 25° đến 90° dùng trong công nghiệp	TCVN 5208:1990;
		TCVN 5209:1990
0	Máy biển áp phòng nổ	QCVN 02:2016/BCT
9.		
10.	Động cơ điện phòng nổ Thiết bị phân phối, đóng cắt phòng nổ (khởi động từ, khởi	TCVN 7079-1, 2, 3, 4,
11	động mềm, Atomat, máy cắt điện tự động, biến tần, rơ le	5, 6, 7, 8, 9
11.	dộng tiên dò)	3 124
	Thiết bị điều khiển phòng nổ (Bảng điều khiển, hộp nút	1/8
12.	nhấn)	TCVN 7079-1, 2, 3, 4,
13.	Máy phát điện phòng nổ	5, 6, 7, 8, 9
14	Cáp điện phòng nổ	

TT	Tên sản phẩm bàng, hóa	Tiểu chuẩn/ Quy chuẩn
15.	Đèn chiếu sáng phòng nổ	
16.	Máy nổ mìn điện	QCVN 01:2015/BCT
17.	Chai chứa LPG mini	QCVN 02:2017/BCT



BỘ XÂY DỰNGMINISTRY OF CONSTRUCTION

BQ XÂY DUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-BXD ngày 25/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dụng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dụng;

Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, giám định tư pháp xây dựng, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng,

QUYÉT ÐINH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung tâm kiểm định Công nghiệp 1, cụ thể:

- Địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 3, số 91 phố Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
 - 2. Phạm vi thực hiện kiểm định (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).
 - Số đăng ký chứng nhận: CNATXD 18.0006

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động là 05 năm, kể từ ngày ký Quyết định này.



Điều 3. Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Giám đốc Trung tâm kiểm định Công nghiệp 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Mộ - Như Điều 3;

Bộ trưởng (để b/c);

- TTr. Lê Quang Hùng (để b/c);

- Bộ LĐTBXH (thay b/c);

- Luu: VT, GĐ.

TL. BỘ TRƯỜNG CỤC TRƯỜNG CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC VÈ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Phạm Minh Hà

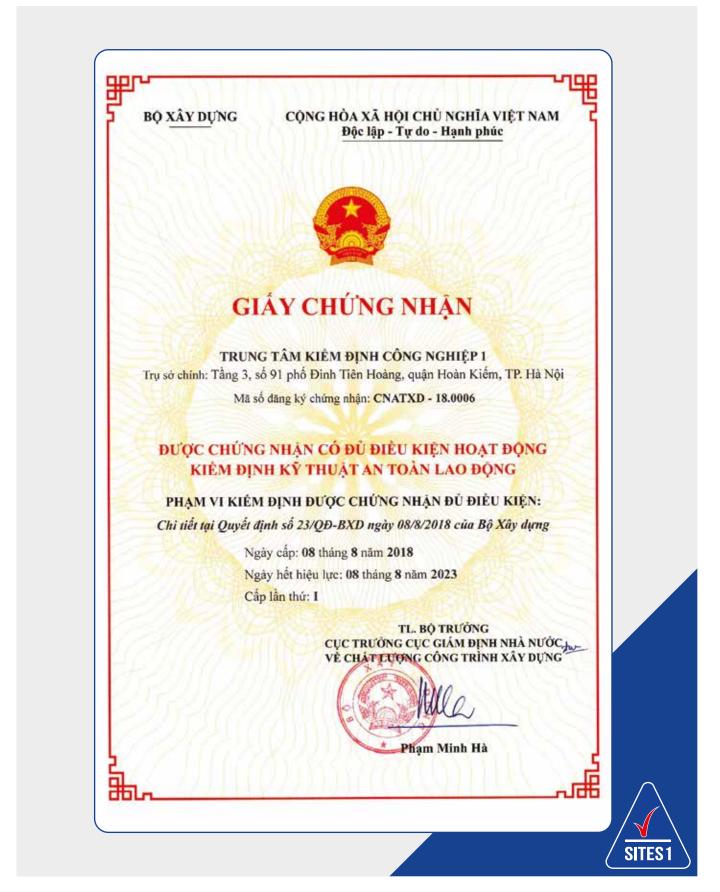
Phụ lục PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số **23** /QĐ-BXD ngày **08**/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Tên đối tượng kiễm định	Ghi chú
1	Cần trục tháp	
2	Máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng	
3	Sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng	



GIÁY CHỨNG NHẬN - BỘ XÂY DỰNG CERTIFICATION OF MINISTRY OF CONSTRUCTION



BÔ KHOA HOC VÀ CÔNG NGHÊ MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHÁT LƯỢNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 848.2019/ QĐ-VPCNCL

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2019.

OUYÉT ÐINH

Về việc công nhận phòng thí nghiệm

TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 CÔNG VĂN ĐẾN Ső:..289... Ngày 03. tháng 12 năm 20.19

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG CÔNG NHẠN CHẤT LƯỢNG

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Qui chuẩn kỹ thuật ngày 30 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc qui định tổ chức và hoạt động của Tổ chức công nhận;
- Căn cứ Quyết định số 2058/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 07 năm 2018 về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Văn phòng Công nhận Chất lượng;
- Theo để nghị của Đoàn chuyển gia đánh giá và Ban thẩm xét.

QUYÉT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM ĐIỆN - THIẾT BỊ ĐIỆN PHÒNG NÓ TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 với danh mục các phép thứ kèm theo Quyết định này

- Điều 2: Phòng thí nghiệm được mang số hiệu: VILAS 918.
- Điều 3: Phòng thí nghiệm được công nhận ở Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về công nhận theo quy định hiện hành.
- Điều 4: Quyết định này có hiệu lực đến ngày 08 tháng 11 năm 2022 và Phòng thí nghiệm sẽ chịu sự giám sát định kỳ mỗi năm một lần.

Nơi nhân

- Cơ sở được đánh giá;
- HS đánh giá;
- Liru VT.





Lần ban hành: 7.18 Trang 1/1 AF 16.01

> CHỨNG CHỈ CÔNG NHÂN - VILAS 918 **CERTIFICATE OF ACCREDITATION - VILAS 918**

> > **BUREAU OF ACCREDITATION (BoA)**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG



CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN Certificate of Accreditation

Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM ĐIỆN - THIẾT BỊ ĐIỆN PHÒNG NÓ TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Laboratory:

ELECTRICAL - EXPLOSION PROOF ELECTRICAL EQUIPMENT TESTING LABORATORY INSPECTION CENTER FOR INDUSTRIAL I

Dia diém PTN/ Lab location:

Địa điểm 1: Số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP, Hà Nội Địa điểm 2: Số 952 đường Đặng Châu Tuệ, phường Quang Hanh, Tp. Cẩm Phả, tính Quáng Ninh đã được dánh giá và phù hợp các yêu cầu của

has been assessed and found to conform with the requirements of

ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực công nhận Field of Accreditation

DIEN - DIEN TU, CO

Electrical - Electronic, Mechanical

Mã số

Accreditation No

VILAS 918

GIÁM ĐỐC VĂN PHÓNG CÔNG NHÂN CHẤT LƯỢNG (Director of Bureau of Accreditation) CÔNG NHÂN

VŨ XUÂN THUÝ

CHÂT LƯƠNG

Nghy/ Date of Issue: 68/11/2019 (Annex of decision: 848.2019/QD-VPCNCL date 68/11/2019) Hiệu lục công nhận/ Period of validation: up to 08/11/2022 Hiệu lực lần đầu/ Beginning of accreditation: 19/04/2016

SITES 1

BÔ KHOA HOC VÀ CÔNG NGHÊ MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHÁT LƯỢNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 996.2019/ QĐ-VPCNCL

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2019.

QUYÉT ĐỊNH

Về việc công nhận phòng thí nghiệm

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG CÔNG NHÂN CHẤT LƯƠNG

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Qui chuẩn kỹ thuật ngày 30 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc qui định tổ chức và hoạt động của Tổ chức công nhận;
- Căn cứ Quyết định số 1101/QĐ-TTg ngày 23/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về các tổ chức sự nghiệp thuộc bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-BKHCN ngày 16 tháng 02 năm 2011 về việc ban hành điều lệ Tổ chức và Hoạt động Văn phòng Công nhận Chất lượng;
- Theo đề nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá và Ban thẩm xét.

QUYÉT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM CƠ - NDT TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 với danh mục các phép thử kèm theo Quyết định này

- Điều 2: Phòng thí nghiệm được mang số hiệu: VILAS 668.
- Điều 3: Phòng thí nghiệm được công nhận ở Điều 1 phải tuần thủ đầy đủ các yêu cầu về công nhận theo quy định hiện hành.
- Điều 4: Quyết định này có hiệu lực đến ngày 20 tháng 12 năm 2022 và Phòng thí nghiệm sẽ chịu sự giám sát định kỳ mỗi năm một lần

Nơi nhân:

Thuộc:

- Cơ sở được đánh giá;
- HS đánh giá;
- Luu VT.

VÁN P**GIÁNTO**ÓC CÔNG NHÂN CHẤT LƯƠNG

GIẨM ĐỐC VŨ XUÂN THỦY

Trang 1/1

AF 16.01 Lần ban hành: 7.18





BÔ KHOA HOC VÀ CÔNG NGHÊ MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TONG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHÁT LƯỢNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CONG HOÀ XÃ HOI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 691 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2020

QUYÉT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

TONG CUC TRUÖNG TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thừ nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thứ nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Xét đề nghị của Vụ trường Vụ Đo lường,

QUYÉT ĐỊNH:

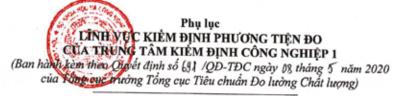
- Điều 1. Chi định Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 (địa chỉ trụ sở: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công thương, Số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.32669805) thực hiện hoạt động kiếm định phương tiện đo đối với lĩnh vực hoạt động ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.
 - Điều 2. Địa điểm thực hiện hoạt động: tại trụ sở chính và tại hiện trường.
- Điều 3. Trong hoạt động kiểm định, Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 được sử dụng dấu kiểm định mang ký hiệu N71.
 - Điều 4. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30/5/2025.
- Điều 5.Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./ &

Nơi nhân:

- Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1;
- Chi cục TCĐLCL TP. Hà Nội;
- Luu: VT, ĐL.







TT	Tên phương tiện đo	Phạm vi đo	Cấp/độ chính xác	Chế độ kiểm định	Ghi chú
1	Áp kế lò xo	(-1 ÷ 1 000) bar	đến 1 %	Ban đầu, định kỳ, sau sửa chữa	
2	Huyết áp kế lò xo	(0 ÷ 300) mmHg	± 3 mmHg		
3	Huyết áp kế thủy ngân	(0 ÷ 300) mmHg	± 3 mmHg		
4	Phương tiện đo điện trở tiếp đất	$(10^{-1} \div 10^{4}) \Omega$	đến 1		
5	Phương tiện đo điện trở cách điện	$(10^4 \div 10^{11}) \Omega$	đến 1		





CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN - VILAS 668
CERTIFICATE OF ACCREDITATION - VILAS 668

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG



CHÚNG CHỈ CÔNG NHẬN Certificate of Accreditation

Phòng thí nghiệm:

PHÒNG THỬ NGHIỆM CƠ - LÝ TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Laboratory:

MECHANICAL - NDT TESTING LABORATORY INSPECTION CENTER FOR INDUSTRIAL 1

Địa điểm PTN/ Lab location:

 Số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội
 Số 952 Đặng Châu Tuệ, phường Quang Hanh, Tp.Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh đã được đánh giá và phù hợp các yêu cầu của

has been assessed and found to conform with the requirements of

ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực công nhận Field of Accreditation CO, KHÔNG PHÁ HỦY Mechanical, NDT

Mã số

Accreditation No

VILAS 668

VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG (Director of Bureau of Accreditation) VĂN PHONG CÔNG NHẬN CHẬT LƯỚNG

VU XUAN THUY

MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY BUREAU OF ACCREDITATION (BoA)

Ngày/ Date of Issue: 20/12/2019 (Annex of decision: 996.2019/QB-VPCNCL date 20/12/2019) Hiệu lực công nhận/ Period of validation: up to 20/12/2022

Hiệu lực lần đầu/ Beginning of accreditation: 30/08/2013

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 567 /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2021

QUYÉT ÐINH

Về việc chỉ định bổ sung phạm vi chứng nhận

TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 CÔNG VAN ĐẾN

Số ... 27 BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÂ HỘ Tổng 5, năm 2024

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Cấn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chỉ tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đối, bố sung một số điều của Nghị định số 132/2008/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bó một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiếm tra chuyên ngành;

Căn cie Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1480/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trường Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và ủy quyền thực hiện thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính chí định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Hồ sơ đăng kỳ bổ sung phạm vi chứng nhận hợp quy của Trung tâm Kiếm định công nghiệp 1;

Theo để nghị của Cục An toàn lao động.

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cấp bổ sung phạm vi chứng nhận hợp quy sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, cụ thể:
- Địa chỉ: Tầng 9, Số 655, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Phạm vi bổ sung sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).
 - Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến ngày 08 tháng 11 năm 2024.



VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

GIẤY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015 CERTIFICATE - ISO 9001:2015

Điều 3. Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuần thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
 Bộ KHCN (để b/c);
- Sở LĐTBXH Hà Nội;

- Luru: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

TUQ. BỘ TRƯỜNG CUC TRUCKE CUC AN TOAN LAO ĐỘNG

lum

Hà Tất Thắng

DANH MUC PHAM VI BÔ SUNG CÁC SẢN PHÂM, HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết dịnh số 52 /QĐ-LĐTBXH ngày A‡ tháng 5 năm 2021 của Bộ Lạo dọng - Thương binh và Xã hội)

STT		QUY CHUẨN/ TIÊU CHUẨN
1.	Dây đại an toàn và hệ thống chống rơi ngã cá nhân	QCVN 23:2014/BLÐTBXH



VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỬU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số: 32 /LĐTBXH-GCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2021

GIÂY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quán lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động, Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội chứng nhận:

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1.

Địa chi: Tầng 9, Số 655, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 0243.2669805.

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với ngành lao động trong lĩnh vực chứng nhận sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này).

- Số đăng ký: 24/CN-ATLĐ.
- 3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;
- Bộ trưởng (để b/c);
 Bộ KH&CN (để b/c);
- Luru: VT, Cue ATLĐ (03 bản).

TUQ. BỘ TRƯỜNG

RUONG CHC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hà Tất Thắng



VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

GIẤY CHỨNG NHẬN - ISO 9001:2015 CERTIFICATE - ISO 9001:2015

PHỤ LỤC DẠNH MỤC SĂN PHẨM, HÀNG HÓA ĐĂNG KÝ

(Kèm theo Giày chứng nhân đặng ký hoạt động chứng nhận số: 32 /LĐTBXH-GCN ngày lễ tháng 5 năm 2011 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	TÊN SÂN PHẨM, HÀNG HÓA	QUY CHUẨN/ TIỀU CHUẨN	
1.	Thang máy và các bộ phận an toàn của thang máy	- QCVN 02:2011/BLÐTBXH - QCVN 18:2013/BLÐTBXH - QCVN 26:2016/BLÐTBXH - QCVN 32:2018/BLÐTBXH	
2.	Thang cuốn, băng tải chở người và các bộ phận an toàn	QCVN 11:2012/BLÐTBXH	
3.	Nồi hơi có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar (Trừ nổi hơi có áp suất làm việc trên 16 bar sử dụng đặc thủ chuyên ngành công nghiệp)	TCVN 7704:2007	
4.	Chai chứa khi nên có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar (Trừ chai chứa khi dẫu mỏ hóa lỏng)	- QCVN :01-2008/BLÐTBXH - TCVN 6296:2013 - TCVN 7388- 1,2,3:2013 - TCVN 10118:2013 - TCVN 10120:2013 - TCVN 10121- 1012024:2013 - TCVN 10360:2014 - TCVN 10360- 10364:2014 - TCVN 10367- 10368:2014	
5.	Bình, bồn, bể, xi téc có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 (Trừ thiết bị đặc thủ chuyển ngành công nghiệp)	- QCVN :01-2008/BLÐTBXH - TCVN 8366:2010 - TCVN 6155:1996 - TCVN 6156:1996	
6.	Hệ thống lạnh theo phân loại tại TCVN 6739: 2015 bao gồm: - Sử dụng môi chất lạnh nhóm A3, B2L, B2, B3; - Sử dụng môi chất lạnh nhóm A2 có lượng nap vào hệ thống từ 1,5kg trở lên; - Sử dụng môi chất lạnh nhóm A1, A2L, B1 có lượng nap vào hệ thống từ 05kg trở lên.	- QCVN 21:2015/BLÐTBXH - TCVN 6104-1, 2, 3, 4:2015	
7.	Pa lăng điện, tời điện	- QCVN 7:2012/BLÐTBXH - QCVN 13:2013/BLÐTBXH	

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG DEPARTMENT OF RESEARCH AND DEVELOPMENT OF QUALITY STANDARDS

STT	TÊN SẢN PHÁM, HÀNG HÓA	QUY CHUẨN/ TIỂU CHUẨN	
8.	Palăng kéo tay, tởi tay có tải trọng nắng từ 1,000 kg trở lên	QCVN 7:2012/BLÐTBXH	
9.	Bản nâng, sản nâng	- QCVN 7:2012/BLÐTBXH - QCVN 12:2013/BLÐTBXH - QCVN 20:2015/BLÐTBXH - TCVN 4244:2005	
10.	Cần trục	- QCVN 07:2015/BLÐTBXH - QCVN 29:2016/BLÐTBXH	
11.	Cầu trục và cổng trục	- QCVN 07:2015/BLÐTBXH - QCVN 30:2016/BLÐTBXH	
12.	Máy vận thăng (Trừ các máy vận thăng sử dụng trong các công trình xây dựng)	QCVN 16:2013/BLÐTBXH	
13.	Dây đai an toàn và hệ thống chống rơi ngã cá nhân	QCVN 23:2014/BLÐTBXH	
14.	Xe nâng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000 kg trở lên	QCVN 25:2015/BLÐTBXH	

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:**/6}0**/QĐ-LĐTBXH

QUYÉT ĐỊNH Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2019 Ngày 12 tháng 11 năm 20.19

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1480/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và ủy quyền thực hiện thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ kết quả đánh giá năng lực thực tế tổ chức đăng ký chỉ định chứng nhận hợp quy tại Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;

Xét đề nghị của Cục An toàn lao động,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 thực hiện việc chứng nhận phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội. Danh sách chi tiết ban hành kèm theo Quyết định này.

Địa chi tổ chức: Tầng 9 tòa nhà Bộ Công thương, số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quân Bắc Từ Liêm, Hà Nôi.

Diện thoại: 0243.868.9262

Fax: 0243.868.9257

Websites: kiemdinh.gov.vn



Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này 05 năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

Bộ trưởng (để b/c);
 Bộ KHCN (để b/c);

Bộ KHCN (để b/c);
 Sở LĐTBXH Hà Nội;

- Luru: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

TUQ. BỘ TRƯỞNG CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG





V	CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA NHÓM 2 ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH Q Quyết định số 1610 /QĐ-LĐTBXH ngày OP /M/2019 của
<	

STI	Tên sản phẩm hàng hóa	Tên quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
	Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt	
1	và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;
	mức của hơi trên 0,7 bar)	
	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc	
2	định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;
	thuỷ tĩnh)	
	Chai chứa khí nén có áp suất làm việc định	
3	mức trên 0,7 bar (trừ chai chứa khí dầu mỏ	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;
	hóa lỏng)	
	Bình, bồn, bể, xi téc có áp suất làm việc	
	định mức trên 0,7 bar theo phân loại tại	
4	Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010	QCVN 01:2008/BLÐTBXH;
	(trừ thiết bị đặc thủ chuyên ngành công	
	nghiệp)	OCIDIAL ANIANI DEDICA
5	Hệ thống lạnh các loại	QCVN 21:2015/BLÐTBXH;
6	Cần trục các loại	QCVN 07:2012/BLÐTBXH;
	Can a pe cae ropi	QCVN 29:2016/BLÐTBXH;
7	Cầu trục và cổng trục	QCVN 07:2012/BLÐTBXH;
	can app ra cong app	QCVN 30:2016/BLĐTBXH;
	Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng từ	
8	1.000 kg trở lên; Tời điện dùng để nâng tải,	QCVN 13:2013/BLÐTBXH;
0	kéo tải; Tời thủ công có tải trọng từ 1.000	QCVN 07:2012/BLÐTBXH;
	kg trở lên	
		QCVN 02:2011/BLÐTBXH;
9	Thang máy	QCVN 32:2018/BLÐTBXH;
,	Thang hay	QCVN 18:2013/BLÐTBXH;
		QCVN 26:2016/BLÐTBXH;
10	Thang cuốn; bắng tải chở người	QCVN 11:2012/BLÐTBXH;
11	Vận thăng	QCVN 16:2013/LÐTBXH;
		QCVN 07:2012/BLÐTBXH;
12	Bàn nâng, sàn nâng dùng để nâng người	QCVN 20:2015/BLÐTBXH;
		QCVN 12/2013/BLÐTBXH;



VR-066-KĐCN1

PHŲ LŲC

PHAM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số:416/QĐ-ĐKVN ngày 09 tháng 04 năm 2019 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam)

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
I.	Thiết bị xếp đỡ	
I.1	Thiết bị xếp đỡ trên phương tiện đường bộ	
1	Cần trục ô tô, cần trục bánh lốp, cần trục bánh xích	
2	Palăng kéo tay, tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
3	Sàn nâng dùng để nâng người làm việc trên cao; tời nâng người làm việc trên cao	
4	Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ $1.000 \mathrm{kg}$ trở lên	
5	Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m	
I.2	Thiết bị xếp đỡ trong cảng hàng không, cảng thủy, cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu thủy, phương tiện đường sắt	
1	Cần trục ô tô, cần trục bánh lốp, cần trục bánh xích, cần trục tháp, cần trục chân để	
2	Cầu trục lăn, cầu trục treo	
3	Công trục, bán công trục	
4	Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
5	Xe tời điện chạy trên ray	
6	Palăng kéo tay, tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
7	Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải theo phương nghiêng; bàn nâng; sàn nâng	
8	Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
9	Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m	
10	Thang máy	

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
11	Thang cuốn; băng tải chở người	
II.	Thiết bị áp lực trên phương tiện đường bộ	
1	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh)	
2	Bồn, bể (xi téc), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hóa lỏng, khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên nén hoặc các chất lỏng có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar hoặc chất lỏng hay chất rắn dạng bột không có áp suất nhưng khi tháo ra dùng khí có áp suất cao hơn 0,7 bar	3



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1278/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2017

OUYÉT ÐINH

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;

Xét đề nghị của Cục An toàn lao động,

QUYÉT ÐINH:

- Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội cho Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, cụ thể:
- Địa chỉ: Tầng 3, số 91, phố Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nôi.
- Trạm kiểm định KTAT chai chứa khí công nghiệp tại khu Công nghiệp Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh.
 - 3. Phạm vi thực hiện kiểm định được cấp (chỉ tiết tại phụ lục kèm theo).
 - Mã số đăng ký chứng nhận: 04/GCN-KĐ.
 - Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Sở LĐTBXH thành phố Hà Nội;
- Luu: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

TƯỢ, BỘ TRƯỞNG CỤC TRƯỚNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hà Tắt Thắng

2

PHŲ LŲC

PHẠM VI THỰC HIỆN KIỆM ĐỊNH
(Ban hành kêm theo Quyết định số 1278/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ
trường Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
STT	(theo đánh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động ban hành kèm theo Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTBXH	
1.	Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar; nồi đun nước nóng có nhiệt độ môi chất trên 115°C.	
2.	Nồi gia nhiệt dầu.	
3.	Hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng cấp I và II có đường kính ngoài từ 51mm trở lên, các đường ống dẫn cấp III và cấp IV có đường kính ngoài từ 76mm trở lên theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6158:1996 và TCVN 6159:1996.	
4.	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thuỷ tĩnh) theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 và các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức trên 210 bar.	
5.	Bồn, bể (xi téc), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hoá lỏng, khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên nén hoặc các chất lỏng có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar hoặc chất lỏng hay chất rắn dạng bột không có áp suất nhưng khi tháo ra dùng khí có áp suất cao hơn 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010.	
6.	Các loại chai dùng để chứa, chuyên chở khí nén, khí hoá lỏng, khí thiên nhiên nén, khí hoà tan có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar.	
7.	Hệ thống cung cấp, hệ thống điều chế, hệ thống nạp khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan.	
8.	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế.	
9.	Hệ thống lạnh các loại theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6104:2015, trừ hệ thống lạnh có môi chất làm việc bằng nước, không khí; hệ thống lạnh có lượng môi chất nạp vào nhỏ hơn 5kg đối với môi chất làm lạnh thuộc nhóm 1, nhỏ hơn 2,5kg đối với môi chất lạnh thuộc nhóm 2, không giới hạn lượng môi chất nạp đối với môi chất lạnh thuộc nhóm 3.	
10.	Cần trục các loại: Cần trục ô tô, cần trục bánh hơi, cần trục bánh xích, cần trục đường sắt, cần trục chân để.	
11.	Cầu trục các loại: Cầu trục lăn, cầu trục treo.	
12.	Cổng trục các loại: Cổng trục, bán cổng trục.	

CHỨNG NHẬN CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
CERTIFICATION OF MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẨY CHỨNG NHẬN

(Cấp theo Quyết định số 1278/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trường Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Địa chỉ: Tầng 3, số 91, phố Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội Mã số đăng ký chứng nhận: 04/GCN-KĐ

ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

PHẠM VI KIỆM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Ngày cấp: 15 tháng 8 năm 2017. Ngày hết hiệu lực: 15 tháng 8 năm 2022.

Cấp lần thứ: 01./.

TUQ. BỘ TRƯỜNG CỤC TRƯỜNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hà Tất Thắng

TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ:

THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢIMINISTRY OF TRANSPORT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

Số: 416/QĐ-ĐKVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2019

QUYÉT ĐỊNH

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 9.1.

Ngày ¼ . tháng ¼ . . năm 2019.

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Quyết định số 2836/QĐ-BGTVT, ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Xét văn bản đề nghị số 046/CN-HĐTĐ ngày 09 tháng 04 năm 2019 của Hội đồng thẩm định tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và sát hạch nghiệp vụ kiểm định viên kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực dùng trong giao thông vận tải.

OUYÉT ÐINH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Trung Tâm Kiểm Định Công Nghiệp 1, cụ thể:

- Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
 - 2. Mã số đăng ký chứng nhận: VR-066-KĐCN1
- Điều 2. Phạm vi thực hiện kiểm định của tổ chức nêu tại Điều 1 được ghi trong Phụ lục đính kèm.
 - Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Trung Tâm Kiểm Định Công Nghiệp 1, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, CN.

KT. CỤC TRƯỚNG

PHÓ CỤC TRƯỚNG

CỤC ĐẢNG KIẾN

VIỆT NAM

Nguyễn Vũ Hải



GIẤY CHỨNG NHẬN BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI MINISTRY OF TRANSPORT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 00122/19CN.TCKĐ

GIẨY CHỨNG NHẬN

TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số đăng ký chứng nhận: VR-066-KĐCN1

ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỆM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

PHẠM VI KIỆM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:

Chi tiết tại Quyết định số: 416/QĐ-ĐKVN ngày 09 tháng 04 năm 2019

Ngày cấp: 09 tháng 04 năm 2019 Ngày hết hiệu lực: 09 tháng 04 năm 2024 Cấp lần thứ: 01

THỦ TRƯỚNG CƠ QUAN CẬP CH

KT. CỤC TRƯỞNG PHÓ CỤC TRƯỞNG Nguyễn Vũ Hải

VRCN: 0155952





HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIÊM TOÁN NĂNG LƯƠNG; ĐÁNH GIÁ RÚI RO

TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION: **ENERGY AUDITING; RISK ASSESSMENT**

BÔ LAO ĐÔNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỐI MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS

VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

số: 651/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2019

QUYÉT ĐỊNH Về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyển hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-LĐTBXH ngày 11/3/2019 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; cấp mới, gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi, cấp lại và cấp đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

Căn cứ vào biện bản thẩm định thực tế đối với Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 ngày 26 tháng 4 năm 2019.

Xét để nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động,

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C cho Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1. Phạm vi hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho nhóm 3 quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh



HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG; ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION: ENERGY AUDITING: RISK ASSESSMENT

và Xã hội ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, gồm:

1. Các công việc thuộc mục 1 quy định tại phụ lục Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH đối với danh mục máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, gồm: Nổi hơi, hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng; bình chịu áp lực, chai dùng để chứa, chuyên chở khí nén; hệ thống lạnh; xe nâng, cầu trục, cần trục, cồng trục, tời, pa lăng; máy biến áp phòng nổ, động cơ điện phòng nổ, máy phát điện phòng nổ, cáp điện phòng nổ, thiết bị phân phối, đóng cắt phòng nổ, thiết bị điều khiển phòng nổ; máy thi công công trình hầm, ngằm; máy và thiết bị trong các công nghệ đào hở, đào kín; hệ giàn giáo thép, thanh, cột chống tổ hợp;

2. Các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc mục
2, 3 (trừ các công việc thử nghiệm, sản xuất thuốc nổ và phương tiện nổ gồm: kíp, dây nổ, dây cháy chậm), 4 (trừ các công việc vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, tháo đỡ, kiểm tra, giám sát hoạt động máy, thiết bị sử dụng trong thi công xây dựng gồm: máy đóng cọc, máy ép cọc, khoan cọc nhồi, búa máy, tàu hoặc máy hút bùn, máy bơm; máy phun hoặc bơm vữa, trộn vữa, bê tông; trạm nghiền, sang vật liệu xây dựng), 5 (trừ các công việc xeo, chấn tôn, tráng, cuộn, bóc vỏ, đóng bao, máy in công nghiệp), 6 (trừ các công việc ở khu vực lò quay sản xuất xi măng),7, 9 (trừ các công việc chế tạo, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm tra máy, thiết bị trong hầm tàu, phương tiện thủy), 12, 13, 14 (trừ các công việc khảo sát thực địa biển, địa vật lý; khảo sát, thăm dò, khai thác dầu khí; chế tạo, sử dụng, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình, thiết bị, hóa chất, dung dịch dùng trong lĩnh vực khai thác dầu khí, các sản phẩm của dầu khí trên biển và trên đất liền), 16, 17 qui định tại phụ lục của Thông tư số 13/2016/TT-BLĐTBXH.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C của Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 có thời hạn đến ngày 10 tháng 5 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám đốc Trung tâm Kiểm định Công nghiệp 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ٢-

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

Bộ trưởng để báo cáo;

- Thanh tra Bộ LĐTBXH;

Sở LĐTBXH TP Hà Nội;

- Luru: VT, Cuc ATLĐ (03 bản).

TƯỢ. BỘ TRƯỞNG CỤC TRƯ**ỜNG CỤC 'AN** TOÀN LAO ĐỘNG

10)

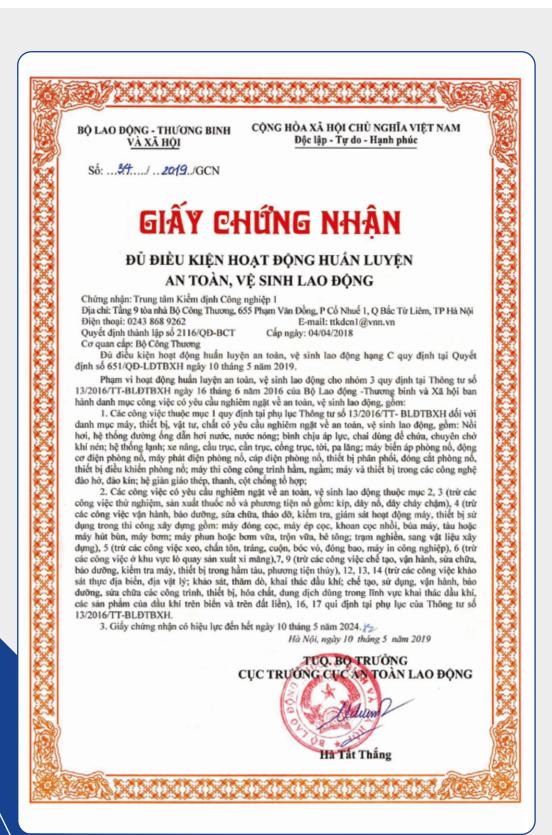
Hà Tất Thắng

Velum



HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG; ĐÁNH GIÁ RỦI RO TRAINING ACTIVITIES ON OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION: ENERGY AUDITING; RISK ASSESSMENT

> GIẤY CHỨNG NHẬN - BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CERTIFICATE OF MINISTRY OF LABOUR - INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS



Thi hành Luật an toàn vệ sinh lao động; Nghị định 44/2016/NĐ-CP, 140/2018/NĐ-CP và Thông tư 31/2018/TT-BLĐTBXH

Implementing the Law on Occupational Safety & Sanitation; Decree 44/2016/NĐ-CP, 140/2018/NĐ-CP and Circular 31/2018/TT-BLÐTBXH



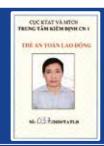
Nhóm quản lý (nhóm 1)

Management group (group 1)



Nhóm quản lý an toàn chuyên trách và bán chuyên trách (nhóm 2)

Full-responsible and semi-responsible safety management group (group 2)



Nhóm vận hành các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt (nhóm 3)

Equipment with strict requirement operating group (group 3)

NHÓM ĐỐI TƯỢNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

TARGET GROUP OF TRAINING FOR OCCUPATIONAL SAFETY AND SANITATION



Không thuộc các nhóm 1, 2, 3 (nhóm 4) Not in group 1, 2 or 3

(group 4)



Nhân viên y tế (nhóm 5) Medical staff (group 5)



An toàn vệ sinh viên (nhóm 6)

Trained safety & sanitation officer (group 6)

Trung tâm có đủ chức năng sau khi được Cục An toàn Lao động - Bộ Lao động Thương binh Xã hội cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C số 34/2019/GCN và Quyết định 651/QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 5 năm 2019.

Được huấn luyện cấp Giấy chứng nhận cho Kiểm định viên, Kỹ thuật viên thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương theo Quyết định số 92/QĐ-ATMT ngày 03 tháng 4 năm 2018.

SITES1 is fully functional after it has been granted certificate of eligibility for training in occupational safety and sanitation by category C, No. 34/2019/GCN, and Decision 651/QD-LĐTBXH on May 10, 2019 by Department of Occupational Safety, Ministry of Labour - Invalids and Social Affairs.

We are also trained to issue certificate for inspectors and technicians under the management of the Ministry of Industry and Trade through Decision No. 92/ QĐ-ATMT on April 03, 2018.













NĂNG LỰC CON NGƯỜI HUMAN RESOURCE

Trung tâm có một lực lượng kiểm định viên có đủ năng lực thực hiện công việc tại các dự án lớn, trình độ chuyên môn ngày càng được quan tâm từ Ban lãnh đạo hàng năm có những đợt tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn cho các kiểm định viên như: áp lực, nâng, điện..., với các chuyên gia đầu ngành của các Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Xây dựng, Đại học Mỏ địa chất về giảng dạy.

Đội ngũ giảng viên an toàn lao động có trình độ Thạc sỹ, kỹ sư được đào tạo tại các trường Đại học với các chuyên ngành: Nhiệt, cơ khí chế tạo máy, máy động lực, Tự động hoá, máy xây dựng...

SITES1 has a staff of qualified inspectors to carry out work on many large projects, the level of expertise is increasingly thanks to the Board of Directors organizing annual training courses to improve professional knowledge for our inspectors such as: pressure, lifting, electricity, etc. with leading experts from prestigous universities such as Hanoi University of Science and Technology, Hanoi University of Civil Engineer, Hanoi University of Mining and Geology as lecturers.

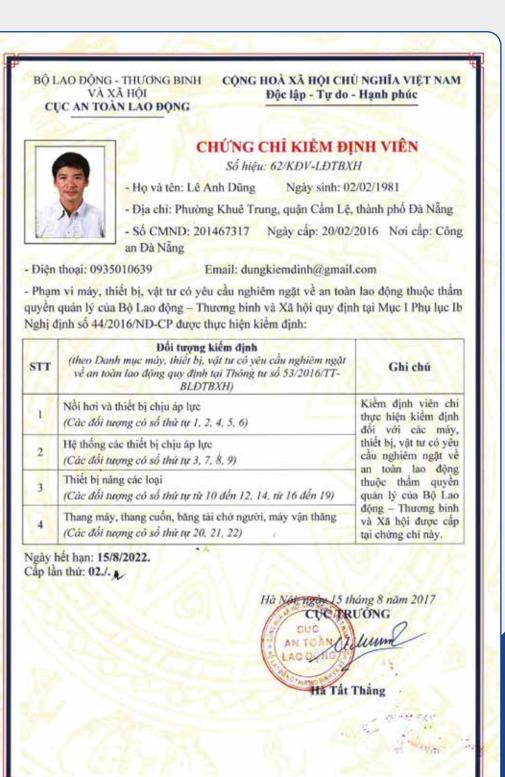
Occupational safety instructors with Master and bachelor's degree were trained at university in many fields such as: Thermal, Mechanical Engineering, Automation, Construction Machinery, etc.

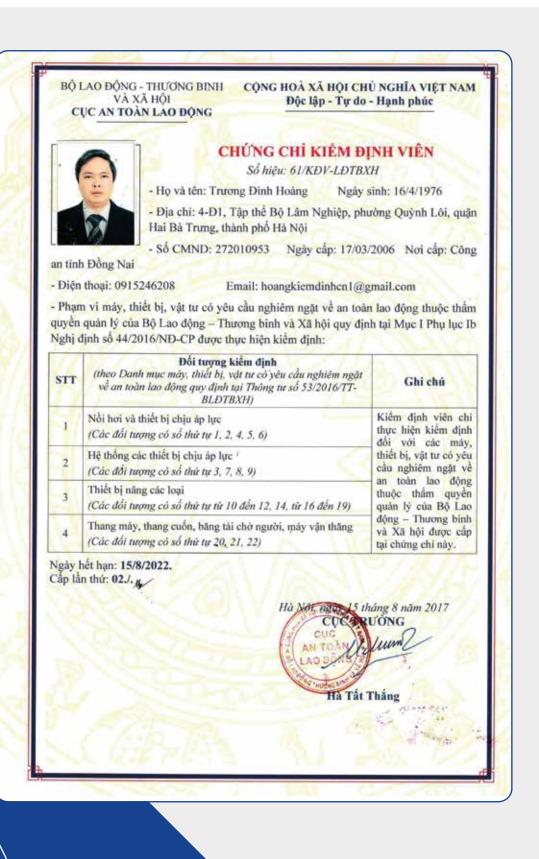


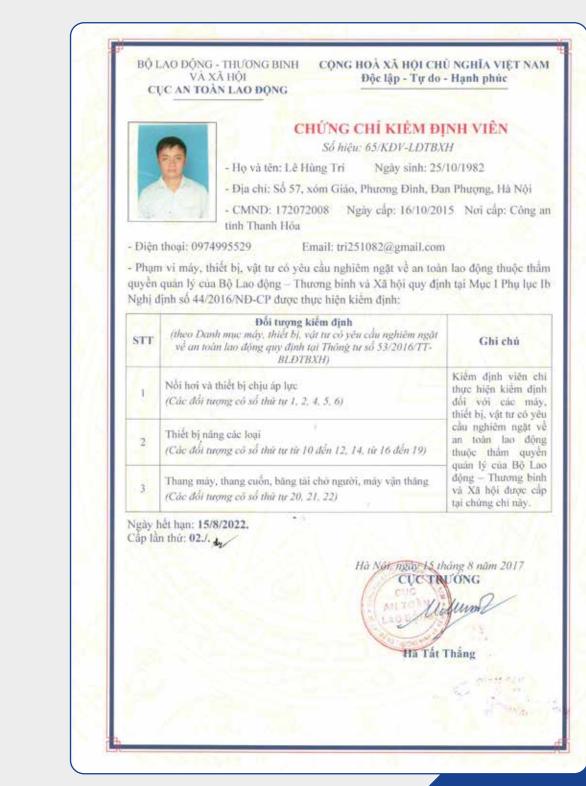


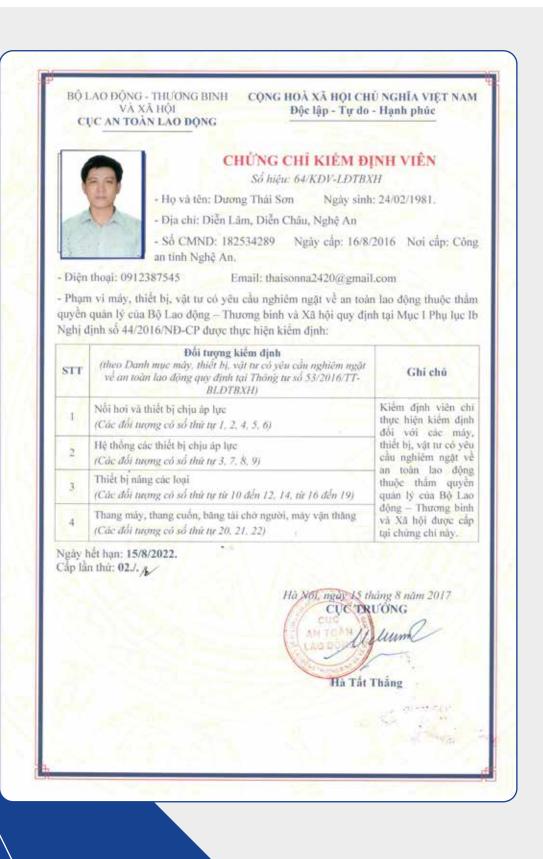
KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MOLISA









VÀ XÃ HỘI CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ LẠO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CONG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ KIỆM ĐỊNH VIỆN

Số hiệu: 59/KDV-LDTBXH

- Họ và tên: Nguyễn Thành Trung Ngày sinh: 11/11/1984

- Địa chí: 4-Đ1, Tập thể Bộ Lâm Nghiệp, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thé căn cước công dân: 031084006172 Ngày cấp: 10/10/2016

Nơi cấp: Cục Cánh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- Diên thoai: 0974420848 Email: nguyentrungkdcn1@gmail.com

- Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyển quản lý của Bộ Lao động - Thương bính và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/ND-CP được thực hiện kiểm định:

STT	Đối tượng kiễm định (theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yếu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thống tư số 53/2016/TT- BLDTBXH)	Ghi chú
1	Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực (Các đối tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5, 6)	Kiểm định viên chi thực hiện kiểm định dỗi với các máy, thiết bị, vật tư có yếu cầu nghiệm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quán lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chi này.
2	Hệ thống các thiết bị chịu áp lực (Các đối tương có số thủ tự 3. 7. 8. 9)	

Ngày hết hạn: 15/8/2022. Cấp lần thứ: 02./...

Hà Nột, ngày 15 tháng 8 năm 2017

Hà Tất Thẳng

VÀ XÃ HỘI CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ KIỆM ĐỊNH VIỆN

Số hiệu: 63/KĐV-LĐTBXH

Ngày sinh: 16/8/1978 - Họ và tên: Nguyễn Trường Sơn

- Địa chi: P214, Nơ 21, Đô thị mới Pháp Vân, Tứ Hiệp, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội

Thẻ căn cước công dân: 0380780000041 Ngày cấp: 25/02/2014

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trủ và DLQG về dân cư

- Điện thoại: 0903291058

Email: truongsonconghiet@yahoo.com.vn

- Phạm ví máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

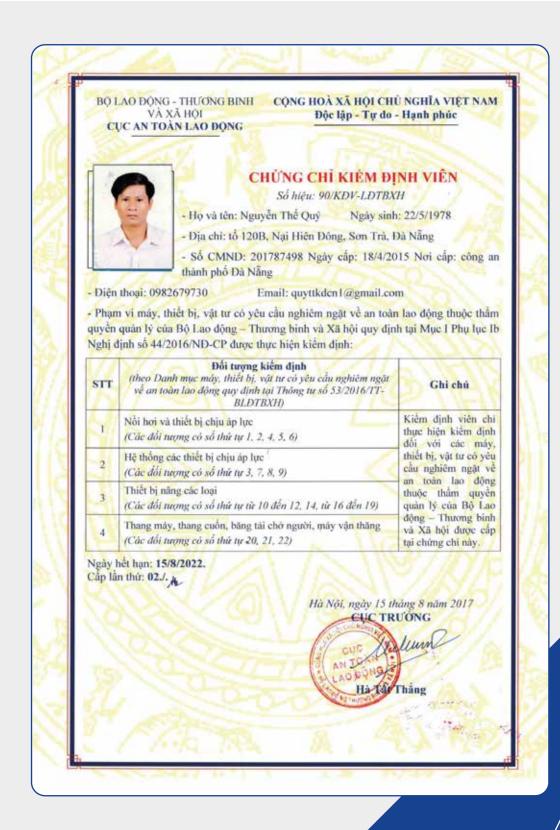
STT	Đối tượng kiểm định (theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yếu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thông tư số 53/2016/TT- BLDTBXH)	Ghi chú
1	Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực (Các đổi tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5, 6)	Kiểm định viên chí thực hiện kiểm định đối với các máy,
2	Hệ thống các thiết bị chịu áp lực (Các đổi tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)	thiết bị, vật tư có yếu cầu nghiêm ngặt về
3	Thiết bị năng các loại (Các đối tượng có số thứ tự từ 10 đến 12, 14, từ 16 đến 19)	an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chi này.
4	Thang máy, thang cuốn, băng tải chờ người, máy vận thăng (Các đối tượng có số thứ tự 20,-21, 22)	

Ngày hết hạn: 15/8/2022. Cấp lần thứ: 02./.

> Hà Nột ngày 15 tháng 8 năm 2017 CUC TRUONG

> > Hà Tất Thắng





>> K

KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

THỂ KIỂM ĐỊNH VIÊN THIẾT BỊ, DỤNG CỤ ĐIỆN ELECTRICAL EQUIPMENT INSPECTORS







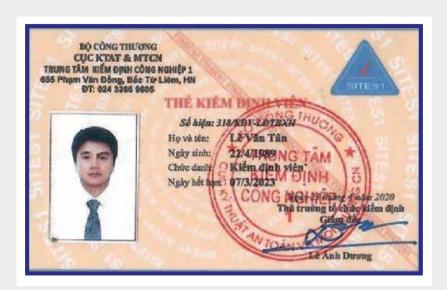








THỂ KIỂM ĐỊNH VIỆN - BỘ CÔNG THƯƠNG INSPECTOR CARD - MINISTRY OF INDUSTRY & TRADE









THỂ KIỂM ĐỊNH VIỆN - BỘ CÔNG THƯƠNG INSPECTOR CARD - MINISTRY OF INDUSTRY & TRADE









THỂ KIỂM ĐỊNH VIỆN - BỘ CÔNG THƯƠNG INSPECTOR CARD - MINISTRY OF INDUSTRY & TRADE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chi: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 024 32669805; Giấychứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

1.Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Nhiệt điện Thái Bình Địa chi: Mỹ Lộc, Thái Thụy, Thái Bình

2. Đối tượng kiểm định: Lò hơi nhà máy nhiệt điện - Tổ máy số 1

+ Loại, mã hiệu: PC down shot firing Natural Circulation type

+ Số chế tạo: 6512928501-11 + Năm chế tạo (táp đặt): 2015-2016

+ Nhà sản xuất: Foster Wheele - Trung Quốc

Đặc tính, thông số kỹ thuật:

- Áp suất thiết kế: 196,5/196,5 bar
 - Áp suất làm việc: 172,5/185,8 bar
 - Công suất: 960,0 t/h

Nhiên liệu sử dụng: Than Antraxit, Dầu
Nhiệt độ thiết kế hơi bão hoà: 363 °C
Nhiệt độ thiết kế hơi quá nhiệt: 541 °C

- Công dụng: Cung cấp hơi quá nhiệt phục vụ sản xuất điện năng

Địa điểm lắp đặt: Khu vực lò hơi số 1

Đã được kiểm định dịnh kỳ, đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT lao động nồi hơi số: 3532 /KĐCN1-P1 ngày 10 tháng 11 năm 2020 (*)

Tem kiểm định số: 432793

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày:

- Kiểm tra vận hành: Ngày 10 tháng 11 năm 2021
- KX bên ngoài và bên trong: Ngày 10 tháng 11 năm 2022

Khám nghiệm kỹ thuật: Ngày 10 tháng 11 năm 2023

Ngày 10 tháng 11 năm 2023

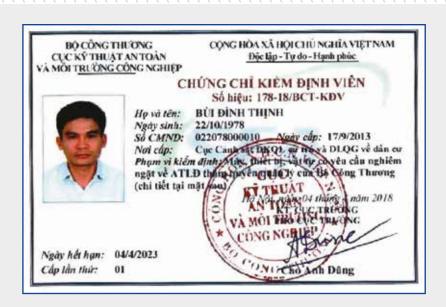
TRUNG TÂM
KIÊM DINH
CÔNG NGHIỆP 1

K/T GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Dang Viel Chinh



KIỂM ĐỊNH VIÊN THIẾT BỊ ĐIỆN PHÒNG NỔ ANTI-EXPLOSION ELECTRICAL EQUIPMENT INSPECTORS



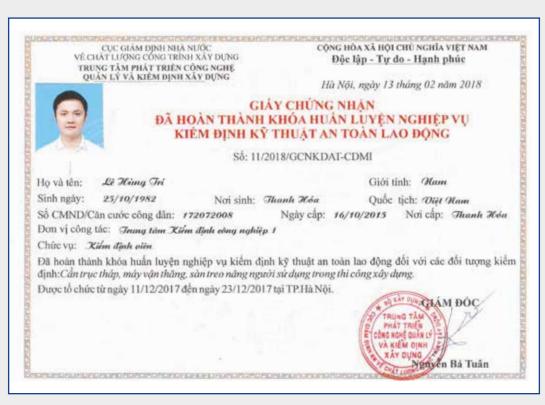






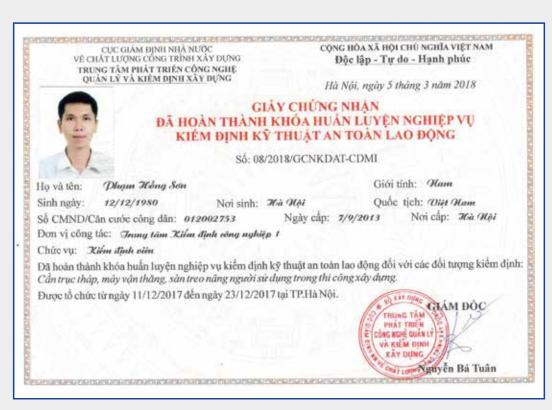
KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP THỂ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ XÂY DỰNG QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MINISTRY OF CONSTRUCTION

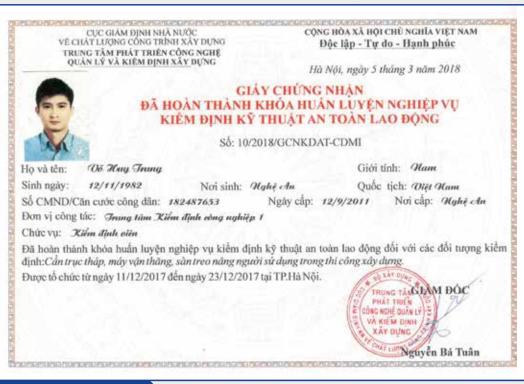
GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH VIÊN CẦN TRỤC THÁP, MÁY VẬN THĂNG, SÀN TREO NÂNG NGƯỜI INSPECTOR CERTIFICATE: TOWER CRANE, HOIST, ELEVATOR





CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN NỔI HƠI VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC, THIẾT BỊ NÂNG INSPECTOR CERTIFICATE: BOILER & PRESSURIZED EQUIPMENT, LIFTING EQUIPMENT







KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUALIFIED INSPECTORS IN ACCORDANCE WITH REGULATIONS OF MINISTRY OF TRANSPORT

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DÕ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

> BÔ GIAO THỐNG VẬN TẠI CUC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

CONG HOA XÃ HOI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Đốc lập - Tư Do - Hạnh Phúc

GIÂY CHỨNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUẨN NGHIỆP VỤ KIỆM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỔ, THIẾT BỊ ÁP LỰC

CUC TRƯỚNG CUC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN:

14/05/1979

Ông (bà): BÙI ĐOÀN LƠI

Ngày, tháng, năm sinh: QUANG NINH

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Đã hoàn thành chương trình cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHƯƠNG TIÊN, THIẾT BỊ XẾP ĐỔ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC

Đơn vị tổ chức: TRUNG TÂM ĐÃO TẠO - CỰC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Día diêm: HÀ NOI

Ngày 12/03/2019 Thời gian:

Kết quả: Đạt yêu cấu \

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

KT. CUC TRUÖNG PHÓ CUC TRƯỜNG

CUC ĐẠNG KIỆM

Số: 031/2019-ĐT

Nguyễn Vũ Hải



GIÁY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

BỔ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỰC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIÂY CHÚNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUẨN NGHIỆP VỤ KIẾM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỔ, THIẾT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN:

Ông (bà):

NGUYÊN QUANG HUY

Ngày, tháng, năm sinh:

08/09/1975

Noi sinh:

HÀ NÔI

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Đã hoàn thành chương trinh cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHƯƠNG TIỆN, THIỆT BỊ XẾP ĐỖ VÀ THIỆT BỊ ÁP LỰC

Đơn vị tổ chức: TRUNG TÂM ĐÃO TẠO - CỰC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Dia diém:

HÀ NOI

Thời gian:

Ngày 12/03/2019

Kết quả:

Số: 023/2019-ĐT

Đạt yêu câu,

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

KT. CUC TRƯỜNG PHÓ CUC TRƯỜNG



Nguyễn Vũ Hải



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẠI CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIÂY CHỨNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUẨN NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỔ, THIẾT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỜNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN:

Ông (bà): TRẦN HOÀNG LONG

Ngày, tháng, năm sinh: 15/06/1979
Nơi sinh: HÀ NÓI

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I Đã hoàn thành chương trình cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP ĐỖ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC Đơn vị tổ chức: TRUNG TẬM ĐÀO TẠO - CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Dịa điểm: HÀ NỘI

Thời gian: Ngày 12/03/2019 Kết quá: Đạt yêu cần

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

KT. CUC TRƯỚNG PHÓ CUC TRƯỚNG

CUC ĐĂNG KIỆN

Nguyễn Vũ Hải

Số: 025/2019-ĐT



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ XẾP DỐ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC INSPECTOR CERTIFICATE: LOADING & DISCHARGING EQUIPMENT, PRESSURIZED EQUIPMENT

BÓ GIAO THÔNG VẬN TẠI CUC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

CONG HÒA XÃ HOI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tư Do - Hạnh Phúc

GIẨY CHÚNG NHẬN CERTFICATE

HOÀN THÀNH KHÓA TẬP HUẨN NGHIỆP VỤ KIỆM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN, THIỆT BỊ XẾP ĐỔ, THIỆT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỜNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN:

PHAM HÔNG SƠN Ông (bà):

Ngày, tháng, năm sinh: 12/12/1980

Noi sinh: HÀ NÔI

Đơn vị công tác: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Đà hoàn thành chương trình cập nhật nghiệp vụ kiểm định:

PHƯƠNG TIỆN, THIỆT BỊ XẾP ĐỖ VÀ THIỆT BỊ ÁP LỰC

Don vị tổ chức: TRUNG TÂM ĐÀO TẠO - CỰC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Dia diém:

HÀ NOI

Thời gian:

Số: 027/2019-ĐT

Ngày 12/03/2019

Kết quả:

Đạt yêu cầu 👔

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2019

KT. CUC TRUONG

PHÓ CUC TRƯỚNG

Nguyễn Vũ Hải



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ:
THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

CHỨNG CHỈ KIỂM TRA CÁP THÉP BẰNG PHƯƠNG PHÁP TỪ TÍNH INSPECTOR CERTIFICATE: MAGNETIC EXAMINATION OF STEEL WIRE ROPE



TRUNG TÂM HIỆN NAY ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH CỦA CÁC BỘ:
THE CENTER IS CURRENTLY GRANTED CERTIFICATION FOR INSPECTION FROM MINISTRIES:

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT SIÊU ÂM INSPECTOR CERTIFICATE: RADIOGRAPHIC TESTING





SITES 1



CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN NĂNG LƯƠNG **ENERGY AUDITING CERTIFICATE**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness

MINISTRY OF INDUSTRY AND TRACE

CERTIFIES



Mr. Luong Van Quan

Date of birth: 03/08/1983 ID card Nr: 034083003668 Has successfully passed the test on 27/9/2019 and is eligible to be

Energy Auditor

Date of Issue 26/11/2019 Số/No 2019/16/36



CONG HOA XÂ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hanh phúc

BÔ TRƯỞNG BỐ CÔNG THƯƠNG

CÔNG NHÂN

Ông: Lương Văn Quân

Ngay, tháng, năm sinh: 03/08/1983 Số CMTND: 034083003668 Đã qua kỳ sắt hạch ngày 27/9/2019 và đủ điều kiện trở thánh

Kiểm Toán Viên Năng Lượng

Hà Nội, Ngày 26 tháng 11 năm 2019 KT BO TRUÒNG THU TRUÖNG

QUÓC VƯỢNG

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness

MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE

CERTIFIES THAT



Mr: Ngo Ngoc Truong

Date of birth: 08/01/1988 ID card No: 001088026980 Has successfully passed the test on 27/9/2019 and is eligible to be

Energy Auditor

Số/No. 2019/16/37



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỜNG BỘ CÔNG THƯƠNG

CÔNG NHẬN

Ông: Ngô Ngọc Trường

Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1988 Số CMTND: 001088026980 Đã qua kỳ sát hạch ngày 27/9/2019 và đủ điều kiện trở thánh

Kiểm Toán Viên Năng Lượng

Hà Nội, Ngày 26 tháng 11 năm 2019 BO TRƯỜNG THÚ TRƯỚNG

HOANG QUỐC VƯỢNG



CHỨNG CHỈ ĐÁNH GIÁ RỦI RO RISK ASSESSMENT CERTIFICATE





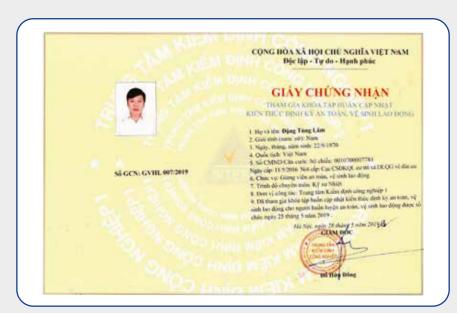
CHỨNG NHẬN GIẢNG VIÊN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG CERTIFICATE OF LECTURERS IN OCCUPATIONAL SAFETY & SANITATION

















I: THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH ÁP LỰC I PRESSURE INSPECTION EQUIPMENT



MÁY THỬ VAN AN TOÀN ONLINE Online safety valve testing machine

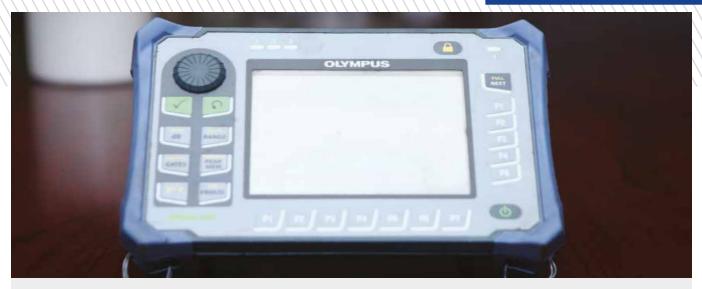




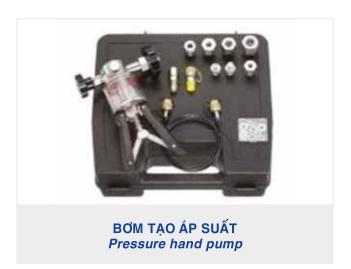
BÀN TẠO ÁP Pressure generating table



MÁY THỬ VAN AN TOÀN Safety valve testing tool



THIẾT BỊ SIÊU ÂM MỐI HÀN Ultrasonic welding inspection tool







MÁY NỘI SOI Borescope

II: THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ NÂNG I LIFTING INSPECTION EQUIPMENT



MÁY ĐO TỐC ĐỘ Speedometer



LỰC KẾ ĐIỆN TỬ Electronic dynamometer



MÁY KINH VĨ Theodolite



THƯỚC CẶP ĐIỆN TỬ Electronic gauge ruler



Infrared thermometer



MÁY ĐO ĐỘ RUNG Vibration gauge





MÁY ĐO TỐC ĐỘ ĐO QUANG VÀ ĐO TIẾP XÚC KIMO CT50 Tachometer KIMO CT50



LỰC KẾ CƠ 10 TẤN 10-ton mechanical dynamometer



LỰC KẾ ĐIỆN TỬ 125 TẤN 125-ton electronic dynamometer



THIẾT BỊ KIỂM TRA LỰC XIẾT BULÔNG Bolt tightening force testing tool



III: THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ ĐIỆN ELECTRICAL EQUIPMENT INSPECTION TOOL



BỘ THỬ CAO ÁP 100 KV 100kV high voltage testing equipment



MÁY ĐO ĐIỆN TRỞ CÁCH ĐIỆN Insulation testing machine



MÁY ĐO TỈ SỐ BIẾN Turns ratio meter



MÁY ĐO ĐIỆN TRỞ MỘT CHIỀU CUỘN DÂY Tap changer analyzer & winding ohmmeter



THIẾT BỊ CHỤP SÓNG MÁY CẮT

Cutting machine wave recording equipment



MÁY THỬ NGHIỆM ĐIỆN GIA DỤNG Home electrical inspection equipment



HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM THIẾT BỊ ĐIỆN GIA DỤNG Home electrical inspection system



THIẾT BỊ THỬ CHÁY CÁP ĐIỆN PHÒNG NỔ Anti-explosion cable burn testing equipment



THIẾT BỊ THỬ PHÓNG ĐIỆN BỀ MẶT Surface electricity testing equipment

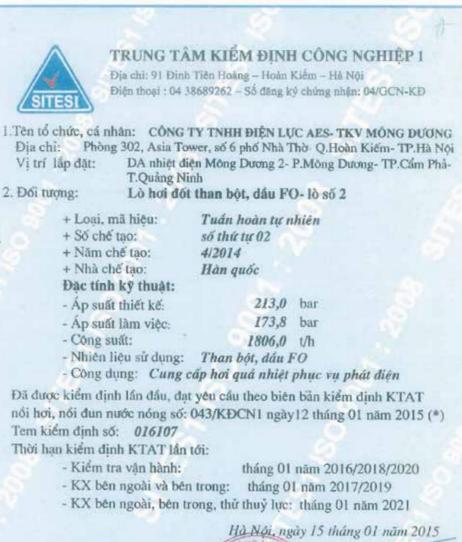


MÁY FT12 (ĐO TANG)
Capacitance and dissipation factor test set FT12



CÁC GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ EQUIPMENT INSPECTION CERTIFICATES

GIÁY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH LÒ HỚI BOILER INSPECTION CERTIFICATE



BONE &

TRUNG TÂM TRUNG TÂM TRUNG TÂM THỊ GIÁM ĐỐC CHẨM ĐỐC THẨM ĐỐC THẨM ĐỐC THẨM ĐỐC THẨM ĐỐC THẨM ĐỐC THẬN VIỆT

(*Hồn điều kiện tố chức, cả nhân xư dụng phái thần thứ các quy định về sử thung và bán quản



GIÂY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH CẦU TRỤC OVERHEAD CRANE INSPECTION CERTIFICATE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, Số 655 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 024.32669805; Số đăng ký chứng nhận: 04/GCN-KĐ

Tên tổ chức,cá nhân: CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

Địa chỉ: Số 56 đường Lò Văn Giá, phường Chiếng Lề, TP.Sơn La,

1.Son La

2. Đối tượng kiểm định: CÂU TRỰC LĂN HAI DÀM, Q= 560/90/10 TÁN (SỐ 1)

+ Loại, mã hiệu: CT.560/90/10-28-27/32/70

+ Số chế tạo (SQL): 01-261009

+ Nhà sản xuất: CK Quang Trung - VN

+ Năm chế tạo: 2009

Đặc tính thông số kỹ thuật:

- Trọng tài thiết kế(Móc chính/phu): 560/90/10 tấn
- Trọng tài sử dụng(Móc chính/phu): 560/90/5 tấn
- Vận tốc nâng(Móc chính/phu): 0,036÷0,36/0,64÷3/0,8÷6 m/ph
- Vận tốc di chuyển xe con (Móc chính/phu): 1,4÷14,0 m/ph

- Vận tốc di chuyển máy trục: 2,17÷15,0 m/ph - Khẩu độ công xôn (Móc chính/phụ): 28,0 m

- Độ cao nâng móc (Móc chính/phụ):

- Trọng tài thiết kế ở cuối công xôn (Móc chính/phụ):

- Trọng tài sử dụng ở cuối công xôn (Móc chính/phụ):

- tấn

- Công dụng: Nâng, hạ, chuyển tải

Địa điểm lắp đặt: Gian máy, cao trình 138m – Nhà máy Thủy điện Sơn La Đã được kiểm định định kỳ, đạt yêu cầu theo biên bán kiểm định KTAT thiết bị nâng kiểu cầu (cầu trục/cổng trục/ bán cổng trục/ palăng điện) số: 3282/KĐCN1 ngày 13 tháng 10 năm 2019(*)

Tem kiểm định số 197011

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày:

- Kiểm định hàng năm: Ngày 13 tháng 10 năm 2020

Kiểm định, định kỳ: Ngày 13 tháng 10 năm 2022



là Nội, ngài 14 tháng 10 năm 2019

PHÓ GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC Là Ấnh Dương

*Wor dien kiện 16 chưc, cá nhiên sử dụng phát tướn thu các quy định



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH MÁY BIẾN ÁP PHÒNG NỔ ANTI-EXPLOSION TRANSFORMER INSPECTION CERTIFICATE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Số 655 Phạm Văn Đồng,P.Cổ Nhuế 1,Q.Bắc Từ Liêm,TP. Hà Nội Điện thoại: 024 32669805; Số đăng ký chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

1.Tên tổ chức, cá nhân sử dụng: CÔNG TY THAN HẠ LONG - TKV

Địa chỉ: P. Cẩm Đông - TP. Cẩm Phá - T. Quảng Ninh

2.Đối tượng kiểm định: Máy biến áp phòng nỗ

+ Loại, mã hiệu: KBSGZY 630-6R

+ Số chế tạo(SQL): 20106150 + Năm chế tạo: 2017

+ Nhà chế tạo: Trung Quốc

(Ex)

Đặc tính, thông số kỹ thuật:

+ Công suất định mức (kVA): 630

+ Điện áp định mức (V): 6000/690/400 + Dòng điện định mức (A): 60,62/524,9/909,3

+ Dạng bảo vệ nổ: ExdI

Địa điểm (vị trí) lắp đặt: PX. Vận tải sàng tuyển

Đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT lao lao động máy biến áp phòng nổ số: 7018 /KĐCN1/P3 ngày 06/9/2019(*)

Tem kiểm định số: 379626

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 06/9/2022

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2019



(*)Với điểu kiện 15 chức, cá nhằm sự dụng phủi tuần thủ các quy định về sử dụng và bảo quân.



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH MÁY CẮT PHÒNG NỔ ANTI-EXPLOSION CUTTING MACHINE INSPECTION CERTIFICATE



TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Địa chỉ: Số 655 Phạm Văn Đồng,P.Cổ Nhuế 1,Q.Bắc Từ Liêm,TP. Hà Nội Điện thoại: 024 32669805; Số đăng ký chứng nhận: 02-17/GCNĐĐK-BCT

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng: CÔNG TY THAN HẠ LONG - TKV

Địa chỉ: P. Cẩm Đông - TP. Cẩm Phả - T. Quảng Ninh

2.Đối tượng kiểm định: Máy cắt phòng nổ

+ Loại, mã hiệu: BGP9L-300/6

+ Số chế tạo(SQL): 1106059 + Năm chế tạo: 2011

+ Nhà chế tạo: Trung Quốc

Ex

Đặc tính, thông số kỹ thuật:

+ Điện áp định mức (kV): 6

+ Dòng điện định mức (A): 300

+ Dạng bảo vệ nổ: Exd[ib]I

Địa điểm (vị trí) lấp đặt: PX. Vận tải sàng tuyển

Đã được kiểm định dịnh kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định KTAT lao động thiết bị phân phối,đóng cắt phòng nổ số: 6965/KĐCN1/P3
Ngày 06/9/2019(*)

Tem kiểm định số: 379627

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 06/9/2022

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2019



(")Với điểu kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuần thủ các quy định sế sử dụng và báo quân



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH CHỐNG SÉT VAN 220 KV 220 KV LIGHTNING ARRESTER INSPECTION CERTIFICATE



CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CN

Industrial Safety Techniques and Environment Agency

TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1

Center for Inspection of Idustrial 1

Địa chi/Address: 655 đường Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liềm, thành phố Hà Nội

Diện thoại/Tel: (84-4) 38689262

Fax: (84-4) 38689257

Số/No: 42 /KDCNI/PKH

GIẨY CHỨNG NHẬN KIỆM ĐỊNH

1. Tên thiết bị (Object): Chống sét van

Mã hiệu, kiểu máy (Type): Y10WF – 200/520

3. Số chế tạo, số quản lý (Series number): Xem trang sau

Đặc trưng kỹ thuật (Technical Spection): U_{dm}= 200 kV; I = 10 kA

 Häng, Nước sản xuất (Manufecturer): New Northeast Electric Group High Voltage Switchgear (NHVS)

– Trung Quốc

Vị trí lắp đặt (Site): Nhà máy Thủy điện Bản Chát

7. Đơn vị yêu cầu (Customer): Công ty Cổ phần giải pháp Công nghệ và Năng lượng Kiên Phát.

8. Đơn vị sử dụng (Used by): Công ty thủy điện Huội Quảng - Bản Chát

Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam

9. Loại hình kiểm định: (Type of verification): Kiểm định lần đầu

10. Phurong pháp (In accordance with): Theo TCVN 9888-1:2013;

TCVN 8097-1:2010; QCVN QTD-5:2009/BCT; QTKD Chống sét van - QD.P3.18.

11. Kết quả (Results): Kết quả ở trang sau.

12. Tem kiểm định (Inspection stamps): 10161

13. Kết luận (Conclusion): Thiết bị đạt tiêu chuẩn kỹ thuật vận hành. Trong quá trình sử dụng đơn vị phải thực hiện đúng về quản lý, sử dụng và vận hành thiết bị theo các qui định hiện hành.

14. Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày (Certificate Valid) 29/5/2023

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020 (Date of verification)

ĐẠI DIỆN TỔ CHÚC KIỆM ĐỊNH

TRUNG TÁM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP TẾ

GIÁM ĐỐC

1. Giấy chẳng nhânkiểm định này chi có giá trị đổi với đổi tượng được kiếm định

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiếm định công nghiệp

QD.P3.18



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH SÀO CÁCH ĐIỆN ELECTRIC INSULATION ROD INSPECTION CERTIFICATION

SITES 1

CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MỘI TRƯỚNG CN Industrial Safety Techniques and Environment Agency TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I Center for Inspection of Idustrial

Địa chi/Address: 655 Phạm Văn Đồng, P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liệm, Hà Nội Diện thoại/Tel: (024) 32669805 (024) 38689257

Số/No: 26

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULIS

. Tên mẫu thứ: Kìm cắt điện

Hãng sản xuất:

3. Khánh hàng: Công ty Cổ phần lọc hóa đầu Bình Sơn 4. Dia chi: 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, TP. Quảng Ngãi, tính Quảng Ngãi, Việt Nam

5. Phương pháp thứ: TCVN 9628-1:2013

6. Ngày thứ nghiệm: 27/4/2020

 Môi trường thử nghiệm: Nhiệt độ 30°C; Độ ẩm 72%. 8. Địa điểm thứ nghiệm: Công ty Cổ phần lọc hóa đầu Bình Sơn

9. Thiết bị thứ nghiệm: Máy thứ cao thể АИД 70

TT	Thông số kỹ thuật	Ký hiệu mẫu	Điện áp thử (kV~)	Thời gian thử (Phút)	Số tem
1	Kim cắt điện 25 kV	SSPP-01	50 kV/15cm	01	278673
2	Kim cắt điện 25 kV	SS11-01	50 kV/15cm	01	278674
3	Kim cắt điện 25 kV	SS9-01	50 kV/15cm	01	278675
4	Kim cắt điện 25 kV	SS8B-01	50 kV/15cm	01	278676
5	Kim cắt điện 25 kV	SS8C-01	50 kV/15cm	01	278677
6	Kim cắt điện 25 kV	SS8A-01	50 kV/15cm	01	278678
7	Kim cắt điện 25 kV	SS10-01	50 kV/15cm	01	278679
8	Kim cắt điện 25 kV	SS7-01	50 kV/15cm	01	278680

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2020

THỬ NGHIỆM VIÊN

TRƯỞNG PHÒNG

GIÁM ĐÓC

GIÁM ĐỐC Lê Anh Dương

Nguyễn Hồng Sơn

trong Văn Quân

Trần Mạnh Cường

Phiều kết qua này chi có giá trị đối với mẫu thứ Không được trích sao mội phần kết qua này nếu không được sự đồng ý của Trung tôm Kiểm định công nghiệp I TT.16/BM/02:01



BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG, ĐÁNH GIÁ RỦI RO REPORTS ON ENERGY AUDITING & RISK ASSESSMENT

Báo cáo kiểm toán Công Ty Cổ Phần NPG Hưng Yên

BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG



CÔNG TY CÓ PHẢN NPG HƯNG YÊN

Đơn vị kiểm toán:

TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương – Số 655 Phạm Văn Đồng, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, Tp.Hà Nội

Điện thoại: 0243.8689262 Fax: 0243.8689257

Tháng 02/2019

Trung tâm Kiếm định công nghiệp I



Báo cáo kiểm toán Công Ty Cổ Phần NPG Hưng Yên

DUYỆT BÁO CÁO

TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH

ÇÛNG NGHIỆP 1

CÔNG TY CÓ PHẢN NPG HƯNG YÊN

KIÉM ĐỊNH

Đại diện ông: Lê Ánh Dương

Đại diện ông: Dương Quang Hiện

Chức vụ:

Phó Giám đốc

Chức vụ:

Giám đốc

Ngày: 18 /2/2019

Ngày: 18/2/2019

Người lập báo cáo:

Kiểm toán viên năng lượng: Phạm Minh Thái

Thul

Chứng chỉ kiểm toán viên năng lượng số: 70478477 cấp ngày 25/7/2012.

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1



CÔNG TY CÓ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VINAHANKOOK



ĐÁNH GIÁ, QUẢN LÝ RỦI RO VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

Hà Nội, năm 2019



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐÁNH GIÁ, QUẢN LÝ RỦI RO VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP 1 CÔNG TY CÓ PHẢN THIẾT BỊ Y TẾ VINAHANKOOK



Chức vụ: Phó Giám đốc

Đại diện ông: Đỗ Anh Tuấn

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ngày lập: 03/8/2019

Người lập: Lương Văn Quân .





TRUNG TÂM KIỆM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I

HỘP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ SERVICE CONTRACT



Số/No.:VTPC1-0704-AJ-18052

Về việc: Cung cấp dịch vụ "Kiểm định Kỹ thuật An toàn" cho các thiết bị chịu nghiêm ngặt về an toàn lao động cho Dự án "Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1"

<u>About:</u> Providing "Safety Technical Inspection" service for equipment subjected to strict labor safety for the Project "Vinh Tan 1 Thermal Power Plant"

Giữa/Between

CÔNG TY TNHH ĐIỆN LỰC VĨNH TÂN 1 VINH TAN 1 POWER COMPANY LIMITED Và / And

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I Safety Industrial Technical Inspection Centre No.1

BÊN A/ PARTY A: CÔNG TY TNHH ĐIỆN LỰC VĨNH TÂN 1 VINH TAN 1 POWER COMPANY LIMITED

> Hu Nan Deputy General Director

BÊN B/ PARTY B:
TRUNG TÂM KIÉM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I
SAFETY INDUSTRIAL TECHNICAL
INSPECTION CÉNTRE No. 1

TRUNG TAM KIÉM ĐỊNH

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 34 tháng 5 năm 2018

HƠP ĐỒNG Số: 564 / HĐ - VKCC

V/v Kiểm định các thiết bị nghiêm ngặt năm 2018 Công ty than Khe Chàm - TKV

Tại Công ty Than Khe Chàm - TKV - Đại diện hai bên ký hợp đồng

BÊN A: CHI NHÁNH TẠP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SĂN VIỆT NAM - CÔNG TY THAN KHE CHÀM - TKV.

Địa chỉ: Khu 6 phường Mông Dương - TP Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.

Số tài khoản: 112000010629 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi

nhánh Cẩm Phả.

Mã số thuế: 5700100256 - 060

Số điện thoại: 02033868 247 Fax: 0203 3868 267

Do Ông: Nguyễn Huy Nam Chức vụ: Giám đốc làm đại diện

16-1

BÊN B: TRUNG TÂM KIẾM ĐỊNH CÔNG NGHIỆP I - CỤC BTAT VÀ MÔ! TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP - BỘ CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 3, số 91 Đinh Tiên Hoàng- Quận Hoàn Kiểm - Hà Nội

Số diện thoại: 04 3 8689262 Fax: 04 38689257

Số tài khoản: 102010000029331 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam -

CN Hà Nội.

Mã số thuế : 0100102774

Do Ông: Đỗ Hữu Đông Chức vụ: Giám đốc làm đại diện

ĐẠI DIỆN BÊN A GIÁM ĐÓC

Vguyen Huy Nam

ĐẠI DIỆN BÊN B GIÁM DÓC

KIÉM ĐỊNH Do Hiru Đông





CÁC ĐƠN VỊ LIÊN KẾT | Associates



Bộ Lao động TBXH *MOLISA*



Bộ Công Thương Ministry of Industry and Trade



Bộ Khoa học Công nghệ Ministry of Science and Technology



Bộ Xây dưng Ministry of Construction



Bộ Giao Thông Vận Tải Ministry of Transport



Bộ Tài Chính Ministry of Finance



Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường Công nghiệp Industrial Safety Techniques and Environment Agency



Cục An toàn Lao động Bureau of Occupational Safety



Cục Đấu thầu Bureau of Bidding



Báo Đấu thầu Dau thau News



KHÁCH HÀNG & ĐỐI TÁC | Customers & Partners

Trung tâm có được sự phát triển như ngày nay cũng nhờ sự tin tưởng của các khách hàng đã sử dụng dịch vụ và đánh giá chúng qua nhiều năm qua. Các khách hàng của Trung tâm là các Tập đoàn, Tổng công ty lớn như:

SITES1 has achieved today's development thanks to the trust of customers who have used our services and evaluated them over the years. The customers of SITES1 are big corporations and companies such as:





























Trung tâm khẳng định là một trong những đơn vị hàng đầu trong việc cung cấp các dịch vụ kiểm định an toàn tại Việt Nam, được Khách hàng tin tưởng và sử dụng dịch vụ trong những năm qua. Với phương châm An toàn - Nhanh chóng - Hiệu quả, Trung tâm luôn chú trọng việc nâng cao năng lực con người, năng lực thiết bị để đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành công nghiệp trong hoạt động kiểm định.

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 mong muốn tiếp tục nhận được sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, sự tin tưởng của các Doanh nghiệp trong và ngoài ngành công thương. Để Trung tâm ngày càng phát triển vững mạnh là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực kiểm định và hội nhập quốc tế.

Trân trọng cám ơn!



Center for Inspection of Industry 1 (SITES1) would like to thank the guidance and helping of the leaders of Industrial Safety Techniques and Environment Agency, Ministry of Industry and Trade, together with the trust of many enterprises who have been using our service during the past time.

SITES1 has well carried out inspection activities, occupational safety training, energy audit consultancy, risk assessment, technical support for a number of key projects under management of the Ministry of Industry and Trade, ensured absolutely no incident to people and equipment can happen during the performance of the above tasks.

SITES1 affirms to be one of the leading providers in safety inspection services in Vietnam, trusted and used by customers over the years. With the motto of Safety - Fast - Effective, SITES1 always focuses on improving personnel capability and equipment capacity to meet the development needs of the industry in inspection activities.

SITES1 wishes to continue receiving the guidance of the Board of Directors of Industrial Safety Techniques and Environment Agency, the trust of enterprises inside and outside the industry and trade sector. For SITES1 to grow stronger as a leading organization in the field of inspection and international integration.

Sincerely!

TRỤ SỞ CHÍNH HEADQUARTERS

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Address: 9th Floor, Ministry of Industry and Trade Building, 655 Pham Van Dong, Co Nhue 1 Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi City.

Điện thoại / Phone: (024)3266 9805

Fax: (024).3868 9257

Email: kdcn1@kiemdinh.gov.vn Website: www.kiemdinh.gov.vn

CHI NHÁNH QUẢNG NINH QUANG NINH BRANCH

Địa chỉ: Số 952 đường Đặng Châu Tuệ, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Address: No. 952, Dang Chau Tue Street, Quang Hanh Ward,

Cam Pha City, Quang Ninh Province. Điện thoại / Phone: (0203) 3860 188

Fax: (0203) 3860 188

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG HAI PHONG BRANCH

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Xổ số kiến thiết, số 19 Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Address: 5th Floor, Lottery Building, No. 19 Dien Bien Phu, May To Ward, Ngo Quyen District, Hai Phong City.

Điện thoại / Phone: (0225) 376 7693

Fax: (0225) 376 7693

CHI NHÁNH NGHỆ AN NGHE AN BRANCH

Địa chỉ: Số 179 Phong Đình Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. *Address:* No. 179 Phong Dinh Cang, Vinh City, Nghe An Province.

Điện thoại / Phone: (0238) 3545 959

Fax: (0238) 3550 889

CHI NHÁNH ĐÀ NẪNG DA NANG BRANCH

Địa chỉ: Phòng 408, tòa nhà Bộ Công Thương, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Address: Room 408, Ministry of Industry and Trade Building, Cach Mang Thang Tam Street, Hoa Cuong Nam Ward, Hai Chau District, Da Nang City.

Điện thoại / Phone: (0236) 3699 445

Fax: (0236) 3699 447

